

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Quảng Xương, ngày tháng 6 năm 2022

## **BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế- xã hội, quốc phòng – an ninh 6 tháng đầu năm;  
nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022**

### **Phần thứ nhất TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

#### **I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2022 trong bối cảnh có nhiều khó khăn thách thức do dịch bệnh COVID-19 bùng phát trên diện rộng; dịch bệnh gia súc, gia cầm có nguy cơ tái bùng phát; giá nguyên liệu phục vụ sản xuất, tiêu dùng tăng cao, đã tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư, xây dựng và đời sống Nhân dân; song được sự hỗ trợ, giúp đỡ của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, quyết liệt và quyết tâm cao của của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, cùng với sự nỗ lực, cố gắng của các tầng lớp Nhân dân, lực lượng vũ trang, cộng đồng doanh nghiệp; tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm tiếp tục có bước phát triển, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

#### **1. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá; hoạt động sản xuất, kinh doanh của các ngành, lĩnh vực chủ yếu đang từng bước được phục hồi sau đại dịch**

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 14,9%, trong đó, ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 6,3%; ngành công nghiệp- xây dựng tăng 16,5%; các ngành dịch vụ tăng 18%. Tổng huy động vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước đạt 3.400 tỷ, bằng 52,3% KH, tăng 25,8% so với CK<sup>1</sup>.

**1.1.** Sản xuất nông nghiệp tiếp tục có bước phát triển; hình thức sản xuất tập trung có liên kết bao tiêu sản phẩm tiếp tục được mở rộng đã nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích; giá trị sản xuất ước đạt 1.950 tỷ đồng, bằng 52% KH, tăng 6,3% so với CK. Tổng diện tích gieo trồng toàn huyện được 10.149,8 ha, đạt 94,4% kế hoạch, giảm 2,5% so với CK<sup>2</sup>, trong đó diện tích gieo trồng vụ đông 1.641 ha, đạt 91,1% KH, tăng 1% so với CK; vụ chiêm xuân 8.508,8 ha, đạt

<sup>1</sup> Vốn nhà nước Trung ương 11,8 tỷ đồng, tăng 13,4%; vốn địa phương quản lý ước đạt 243 tỷ đồng, tăng 19,6% so CK; vốn khác ước đạt 318 tỷ đồng, tăng 18,7%; vốn ngoài nhà nước ước đạt 2.816 tỷ đồng, tăng 27,3%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 13,2 tỷ đồng, tăng 24,6% so với CK.

<sup>2</sup> Nguyên nhân khách quan do giảm một phần diện đất tích sản xuất NN sang quy hoạch đất khác.

97,2% KH, giảm 3,1% so với CK<sup>3</sup>. Sản lượng lương thực có hạt ước 44.097 tấn, đạt 96,5% KH, giảm 5,3% so với CK<sup>4</sup>, năng xuất lúa bình quân đạt 67,8 tạ/ha, thuộc nhóm các huyện có năng xuất lúa đạt cao trong tỉnh<sup>5</sup>. Tích tụ, tập trung ruộng đất sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao đạt 296ha<sup>6</sup>, tăng 28,7% so với KH huyện giao và tăng 64,45% so với KH tỉnh giao; liên kết sản xuất<sup>7</sup> có bao tiêu sản phẩm lúa gạo chất lượng cao được 555ha, đạt 100% KH và tăng 0,1% so CK; bên cạnh đó đã hợp đồng với các doanh nghiệp tiêu thụ 2.710 tấn lúa chất lượng cao<sup>8</sup>, tăng 37,3% so CK; triển khai cung ứng 210 tấn giống đảm bảo gieo cấy 100% diện tích vụ Thu Mùa. Kết quả thực hiện chỉ tiêu tỉnh giao về sản phẩm nông nghiệp an toàn trên tổng sản phẩm tiêu dùng: Gạo 9.750 tấn, đạt 65%; rau, quả 2.880 tấn đạt 64%; thịt gia súc, gia cầm 2.275 tấn, đạt 65%; thủy sản 1.650 tấn, đạt 66% KH. Chỉ đạo xây dựng 15 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn<sup>9</sup>, đạt 100% KH (huyện, tỉnh) giao và bằng 93,75% so với CK; xây dựng được nhiều mô hình về ngô ngọt, lúa giống chất lượng cao<sup>10</sup>. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đã có 3 sản phẩm được xếp hạng, bằng 50% so với KH tỉnh giao và bằng 42,85% KH huyện giao; tiếp tục đăng ký bổ sung về tỉnh 05 sản phẩm tham gia Chương trình OCOP năm 2022<sup>11</sup>.

Tổng diện tích rừng hiện có 193,12 ha, giảm 35,6% so với CK (giảm 106,88 ha)<sup>12</sup>. Toàn huyện đã trồng được 85.000 cây, bằng 100% so với kế hoạch, trong đó phong trào Tết trồng cây "Đời đời nhớ ơn Bác Hồ" đã trồng được 74.375 cây lấy gỗ, cây bóng mát các loại, đạt 87,5%KH.

Tiếp tục đẩy mạnh tái đàn, tăng đàn trong chăn nuôi gia súc, gia cầm; việc phòng chống và kiểm soát dịch bệnh, vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ, đảm bảo vệ sinh ATTP được duy trì thực hiện tốt. Tổng đàn gia súc, gia cầm toàn huyện 866.705 con (giảm 34.116 con, bằng 96,2% so với CK) trong đó: trâu bò 6.205 con bằng 89,2%, đàn lợn 19.500 con bằng 90,7% và gia cầm 841.000 con bằng 96,4% so CK; hoàn thành đợt 1 việc tiêm phòng gia súc, gia cầm<sup>13</sup>; thực hiện kịp

<sup>3</sup> Cây lúa 6.250,9 ha, đạt 96,2% KH, giảm 4,3% so với CK; cây ngô 376,5 ha, đạt 75,3% KH, giảm 9,2% so với CK; cây thuốc lá 557,3 ha, vượt 1,3% KH, tăng 1,1% so với CK; cây rau đậu các loại 1.959,5 ha, đạt 97,1%KH, tăng 5,9% so CK

<sup>4</sup> Do tổng diện tích đất NN giảm. Vụ đông năm 2021-2022: 1.045 tấn, bằng 66% kế hoạch, giảm 15% so CK; Vụ chiêm xuân ước đạt 43.052 tấn, đạt 97,7% KH, giảm 5% so CK;

<sup>5</sup> Năng suất cây trồng vụ đông xuân năm 2022: Cây lúa ước đạt 67,8 tạ/ha; cây ngô ước đạt 46,5 tạ/ha; cây thuốc lá: ước đạt 11 tạ/ha; cây cói ước đạt 78 tạ/ha.

<sup>6</sup> Tập trung ở 7 xã: Quảng Hòa, Quảng Ngọc, Quảng Long, Quảng Hợp, Quảng Ngọc và Quảng Trường ( diện tích 50ha lúa/đơn vị); 1 hộ xã Quảng Lưu với diện tích (17ha lúa);

<sup>7</sup> Tại xã Quảng Hòa, Quảng Văn, Quảng Ngọc, Quảng Long, Quảng Yên, Quảng Hợp, Quảng Trường

<sup>8</sup> Với Công ty TNHH giống Bắc Trung Bộ; Công ty TNHH Anh Thành Phong; Công ty TNHH Hồng Quang

<sup>9</sup> Trong đó: Lúa, gạo:3 chuỗi; Rau an toàn 2 chuỗi; thịt gia súc, gia cầm đảm bảo ATTP:5 chuỗi; thủy sản:5 chuỗi

<sup>10</sup> Ngô ngọt tại Q.Bình; giống lúa Hà Phát 3 tại Q.Long; HaNa số 7, ADI 28 tại Thị trấn; lúa chất lượng kết hợp nuôi rươi theo hướng hữu cơ tại xã Quảng Phúc

<sup>11</sup> Chiều cói, bành mỳ Thu Đông, Nước mắm, miến gạo và Dưa lê vàng

<sup>12</sup> Thuộc khu vực xã Quảng Nham, Quảng Thạch chuyển mục đích thực hiện các DA khu nghỉ dưỡng, sân golf

<sup>13</sup> Đàn trâu, bò: Tụ huyết trùng 44,19%KH, LMLM 32,68%KH, viêm da nổi cục 53,99%KH; Vacxin phòng dại cho đàn chó, mèo nuôi 86,54%KH; Vacxin cúm cho đàn gia cầm 23,07%KH; Đàn lợn: Dịch tả 37,77%KH, tụ máu 18,67%KH;

thời việc tiêu độc, khử trùng môi trường phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi, kiểm soát tốt, không để dịch bệnh trên đàn lợn, đàn gia cầm xâm nhập, lây lan trên địa bàn.

Sản xuất thủy sản gặp nhiều khó khăn do giá nguyên, nhiên liệu tăng cao nhưng vẫn có tăng trưởng nhờ ứng dụng KHKT, nâng cao sản lượng nuôi trồng; giá trị sản xuất<sup>14</sup> 6 tháng đầu năm ước đạt 673,2 tỷ đồng, tăng 2,7% so với CK. Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản 6 tháng ước đạt 8.696 tấn, tăng 2,8% so với CK (trong đó sản lượng khai thác 6.355 tấn, giảm 0,2% so với CK; sản lượng nuôi trồng 2.341 tấn, tăng 11,8% so với CK). Thực hiện tốt chăm sóc phòng trừ dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản; công tác quản lý tàu cá, khai thác đánh bắt đảm bảo an toàn cho người và phương tiện, chống đánh bắt hải sản bất hợp pháp và không khai báo (IUU) tiếp tục được tăng cường.

Thực hiện chương trình xây dựng NTM, các xã đã khẩn trương bổ sung, hoàn thành các tiêu chí theo quy định đối với 01 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, 3 xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2021<sup>15</sup>; tổ chức rà soát các tiêu chí NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, thôn NTM kiểu mẫu theo từng xã, thôn và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện năm 2022; tổ chức thẩm định, công nhận được 05 thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu<sup>16</sup>, đạt 13,5% KH năm.

**1.2. Sản xuất công nghiệp, xây dựng có tốc độ tăng trưởng cao so với cùng kỳ, là một động lực chính cho tăng trưởng kinh tế của huyện nửa đầu năm 2022;** giá trị sản xuất ước đạt 3.889 tỷ đồng, đạt 46,1% KH, tăng 16,5% so với cùng kỳ; trong đó, giá trị sản xuất ngành công nghiệp ước đạt 1.309 tỷ đồng, đạt 45,9% KH, tăng 12,6% so với CK; giá trị sản xuất xây dựng ước đạt 2.580 tỷ đồng, đạt 46,2% KH, tăng 18,6% so với CK.

Nhiệm vụ quy hoạch - xây dựng được chủ động triển khai, thực hiện; đã thẩm định phê duyệt 13 MBQH chi tiết tỷ lệ 1/500 tại các xã, thị trấn; trình UBND tỉnh chủ trương lập điều chỉnh quy hoạch chung và lập QH phân khu 1/2000 khu đô thị du lịch ven biển Quảng Xương với tổng diện tích 1500 ha, lập quy hoạch phân khu 1/2000 khu công nghiệp Lưu Bình; xin chủ trương lập quy hoạch chi tiết các khu dân cư mới, các khu chức năng, các dự án lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất<sup>17</sup>; đã có 14/20 xã hoàn thiện đề án quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030 xin ý kiến của tỉnh, trong đó 8 xã đã hoàn thành trình phê duyệt; phê duyệt nhiệm vụ xây dựng Quy hoạch chung đô thị Tiên Trang đến năm 2045.

<sup>14</sup> Theo giá so sánh 2010

<sup>15</sup> Quảng Lưu đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; 3 xã Quảng Trung, Quảng Định, Quảng Lộc đạt chuẩn NTM nâng cao

<sup>16</sup> Gồm: Thôn Ninh Phúc xã Quảng Ninh; Thôn Nga Linh, xã Quảng Lộc; Thôn Phúc Tâm, Văn Giáo xã Quảng Phúc; Thôn Long Đông Thành, xã Quảng Long.

<sup>17</sup> gồm: 18 MBQH khu dân cư huyện đầu tư hạ tầng để đầu giá, 15 MBQH dự án lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất, 2 MB khu chức năng

Việc chuẩn bị đầu tư các công trình thuộc danh mục đầu tư năm 2021 và năm 2022 với trọng tâm là các công trình lớn và hạ tầng kỹ thuật các MBQH khu dân cư<sup>18</sup> tiếp tục được đẩy nhanh tiến độ; đã cấp 94 giấy phép xây dựng; thẩm định 85 công trình nguồn ngân sách nhà nước; nghiệm thu bàn giao 55 công trình đưa vào sử dụng.

Tiếp tục chỉ đạo kiểm tra và xử lý nghiêm những vi phạm quy định trong quản lý về trật tự xây dựng và tình trạng lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè; đẩy nhanh tiến độ thi công các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý đã được phê duyệt để đưa vào sử dụng; rà soát khắc phục, sửa chữa kịp thời các vị trí, đoạn đường bị hư hỏng, xuống cấp, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông. Triển khai kế hoạch chỉnh trang hạ tầng giao thông, hạ tầng khu dân cư và đề xuất HĐND huyện quyết nghị kinh phí hỗ trợ thực hiện chỉnh trang hạ tầng giao thông và hạ tầng khu dân cư.

**1.3. Các ngành dịch vụ, thương mại và du lịch bị ảnh hưởng nặng nề, rõ nét nhất do đại dịch COVID-19 nhưng đã kịp thời thích ứng với tình hình mới và duy trì tốc độ tăng trưởng khá; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 2.301 tỷ đồng, tăng 18,2% so với CK; khối lượng vận chuyển hàng hóa ước đạt 266 nghìn tấn, tăng 13% so với CK; khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 99 nghìn hành khách, tăng 14,3% so với CK.**

Giá trị xuất khẩu hàng hóa ước đạt 27,2 triệu USD<sup>19</sup>, bằng 90,6% kế hoạch, tăng 32,7% so với CK<sup>20</sup>; một số sản phẩm tăng khá như thủy hải sản các loại tăng 28,5%, quần áo các loại tăng 36,8%, bàn xông hơi tăng 9,8% so với CK<sup>21</sup>.

Hoạt động kiểm tra, giám sát, phòng chống buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại được đẩy mạnh; làm tốt việc phối hợp với các cơ quan liên ngành ra quân đợt cao điểm dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán; đồng thời thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hàng lậu, hàng giả; đã kiểm tra xử lý 18 vụ, xử phạt vi phạm hành chính, tổng số tiền thu phạt 241,25 triệu đồng và buộc tiêu hủy hàng hoá vi phạm tương đương 184,32 triệu đồng<sup>22</sup>.

Dịch vụ tín dụng, ngân hàng, bưu chính, viễn thông tiếp tục phát triển và đạt kết quả khá; huy động vốn của quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn đạt 448,66 tỷ

<sup>18</sup> Như Bệnh viện Đa Khoa, đường Thanh Niên kéo dài, đường Thăng Phú đi Quốc lộ 1A, đường Quảng Chính đi Quảng Thạch, đường Quảng Định đi Quảng Lưu, các công trình cầu Lộc, Cầu Tiên Long, đường giao thông Bắc Nam 3... Hạ tầng kỹ thuật khu TĐC Quảng Yên, khu TĐC dự án BRG Quảng Thạch, khu dân cư thôn Xa Thụ, Công Trú xã Quảng Bình, MB tây trường Mần non xã Quảng lộc, MB xã Quảng Ngọc, Quảng Khê

<sup>19</sup> Chia ra: Kinh tế cá thể ước đạt 9,3 triệu USD, tăng 26,8% so CK; Kinh tế tư nhân: ước đạt 7,5 triệu USD, tăng 37,3% so CK; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 10,4 triệu USD, tăng 35,1% so CK.

<sup>20</sup> Riêng Công ty TNHH FRUIT OF THE ROOM có giá trị xuất khẩu 6 tháng đầu năm ước đạt 10,4 triệu USD, chiếm 38% giá trị xuất khẩu của toàn huyện.

<sup>21</sup> Trên địa bàn huyện có 11 doanh nghiệp tham gia xuất, nhập khẩu; các mặt hàng được xuất khẩu đi các nước Mỹ, Đức, Hàn Quốc, Trung Quốc; có 17 hộ cá thể xuất khẩu tiêu ngạch với các sản phẩm thủy hải sản các loại.

<sup>22</sup> Trong đó, hàng giả 1 vụ, phạt tiền 213.000.000 đồng, trị giá hàng tiêu hủy: 184.324.000đ; Vệ sinh an toàn thực phẩm 3 vụ, phạt tiền :6.000.000 đồng; vi phạm về gian lận thương mại: 14 vụ, phạt tiền 22.250.000 đồng.

đồng, tăng 10,6% so với CK<sup>23</sup>; tổng dư nợ tín dụng ngân hàng trên địa bàn ước đạt 4.278,364 tỷ đồng, tăng 45,7% so với CK<sup>24</sup>; tổng doanh thu dịch vụ viễn thông ước đạt 25,1 tỷ đồng, đạt 48,8% KH, tăng 8,8% so với CK; doanh thu bưu chính ước đạt 14,6 tỷ đồng, đạt 102%KH, tăng trưởng 112% so với CK.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh việc triển khai kế hoạch chuyển đổi chợ năm 2022; phê duyệt, triển khai thực hiện Đề án duy trì và phát triển các sản phẩm, làng nghề truyền thống trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo thực hiện quy trình chuyển đổi đối với 08 chợ tại các xã<sup>25</sup> trên địa bàn huyện.

**1.4.** Hoạt động tài chính được thực hiện đảm bảo tiến độ kế hoạch; việc giải ngân vốn đầu tư công cấp huyện thực hiện kịp thời theo tiến độ khối lượng được nghiệm thu; trong nửa đầu năm 2022, một số khoản thu đạt cao so với cùng kỳ và dự toán tỉnh giao; ước thu NSNN đạt 977,304 tỷ đồng, tăng 71% so với dự toán tỉnh giao, bằng 80% so với dự toán HĐND huyện giao, tăng 73% so với CK<sup>26</sup>; trong đó, thu thường xuyên 95.628 triệu đồng, đạt 90,6% dự toán huyện giao; thu tiền sử dụng đất 890 tỷ đồng, đạt 82% dự toán huyện giao và tăng cao so với dự toán tỉnh giao và cùng kỳ. Chi ngân sách ước thực hiện 817.185 đồng đạt 58% so với dự toán HĐND huyện giao, tăng 27% so với cùng kỳ năm trước; trong đó chi đầu tư phát triển 493.638 triệu đồng, đạt 66% so với KH vốn huyện giao, tăng 35% so với CK; chi chương trình mục tiêu của tỉnh giao 37,072 tỷ đồng, đạt 53% KH; chi từ các chương trình theo Nghị quyết của HĐND huyện 7,025 tỷ đồng, đạt 15,3% so với dự toán được giao. Các nhiệm vụ chi thường xuyên cơ bản thực hiện theo dự toán, đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách.

Tiếp tục quan tâm tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; trong 6 tháng, đã có 75 doanh nghiệp thành lập mới, tổng số vốn điều lệ đăng ký 753,22 tỷ đồng, đạt 75%KH, tăng 15,4% so với CK; đã cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới 03 Hợp tác xã, đạt 100% KH; cấp mới, cấp đổi 877 giấy đăng ký cho hộ kinh doanh trên địa bàn huyện.

## **2. Văn hoá - xã hội tiếp tục đạt nhiều kết quả nổi bật, tích cực**

<sup>23</sup> Quỹ TD Q.Văn huy động 85 tỷ, dư nợ 68 tỷ tăng 20% so CK; QTD Q.Hợp huy động 87 tỷ, dư nợ 78,931 tỷ tăng 8,7% so CK; QTD Q.Ninh huy động 23 tỷ, dư nợ 20 tỷ tăng 5,5% so CK; QTD Q.Ngọc huy động 99,424 tỷ, dư nợ 104,778 tỷ tăng 10% so CK; QTD Q.Trạch huy động 90 tỷ, dư nợ 77 tỷ tăng 9,7% so CK; QTD Q.Yên huy động 82,898 tỷ, dư nợ 72,311 tỷ tăng ...% so CK;

<sup>24</sup> Dư nợ của ngân hàng NN&PTNT chi nhánh Nam Thanh Hóa đạt 2.976 tỷ đồng, tăng 8,8% (240tỷ) so CK; dư nợ Chi nhánh Ngân hàng Công thương đạt 480 tỷ đồng, tăng 32%(116 tỷ) so CK; Ngân hàng BIDV dư nợ đạt 240 tỷ, tăng 17% so CK, đạt 95% KH; dư nợ của phòng giao dịch ngân hàng CSXH đạt 505 tỷ đồng, đạt 110% KH, tăng 13% (65,6 tỷ) so CK; dư nợ quỹ tình thương 77.364,267 tỷ đồng, đạt 82,7% KH, tăng 19,02% (12,364,267 tỷ) so với CK.

<sup>25</sup> Quảng Trạch, Quảng Thạch, Quảng Thái, Quảng Bình, Quảng Yên, Quảng Văn, Quảng Khê, Quảng Hải.

<sup>26</sup> Các khoản thu do Cục thuế thu: ước đạt 606 triệu đồng, đạt 30% so với DT tỉnh và huyện giao, đạt 40% so với CK. Các khoản thu do Chi cục thuế thu ước đạt 975.478 triệu đồng, tăng 75% so với DT tỉnh giao, đạt 81% so với dự toán huyện giao, tăng 76% so với CK. Các khoản thu do cấp xã thực hiện: ước đạt 195 triệu đồng, đạt 3% so với DT tỉnh và huyện giao, đạt 26% so với CK.

**2.1.** Văn hóa, thể dục thể thao, thông tin và truyền thông được chỉ đạo và triển khai theo chủ đề, chủ điểm trọng tâm<sup>27</sup> bằng nhiều hình thức trực quan<sup>28</sup>, điều tiết thời lượng tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh theo từng tháng, từng thời điểm và nhiệm vụ trọng tâm của huyện; làm tốt việc chuyển tải thông tin các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện. Các xã, thị trấn đã thực hiện 1.310 khẩu hiệu tường, treo hơn 450 băng zôn, 1.570 pano, 2.515 lá hồng kỳ, cờ chuôi, lắp đặt hơn 1000m<sup>2</sup> tranh cổ động tại các khu công sở, khu trung tâm NVH thôn, khu phố<sup>29</sup>. Trung tâm VH TT, Thể thao và Du lịch huyện đã thực hiện nhiều đợt tuyên truyền trực quan với hơn 900 lượt m<sup>2</sup> tranh cổ động, băng zôn tuyên truyền, trên 500 lượt lá hồng kỳ; tích cực tham gia và đạt giải cao<sup>30</sup> tại Hội thi thông tin tuyên truyền tỉnh Thanh Hóa chào mừng kỷ niệm 75 năm ngày Bác Hồ lần đầu tiên về thăm Thanh Hóa; biên tập, đăng tải hơn 300 tin, bài trên trang thông tin điện tử của huyện với nhiều lĩnh vực, nội dung phong phú, có tính thời sự, thiết thực; cộng tác đăng tải 30 tin bài trên Báo Thanh Hóa điện tử và Đài PTTH Thanh Hóa; tổ chức 02 ngày tuyên truyền lưu động và thực hiện phát thanh trực tiếp Lễ giao nhận quân năm 2022.

Các hoạt động văn hóa, lễ hội truyền thống, giải thể thao phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân trong thời gian dịch COVID-19 bùng phát đã được tổ chức với quy mô phù hợp, đúng quy định<sup>31</sup>; hoạt động phong trào thể thao cơ sở và cấp huyện tiếp tục được đẩy mạnh, đã tổ chức thành công Đại hội TDTT toàn huyện lần thứ IX; tham gia các sự kiện văn hóa, thể thao cấp tỉnh đạt thành tích xuất sắc với 26 HCV, 12 HCB và 27 HCD, huyện được tặng Cờ giải Nhì toàn đoàn tại kỳ Đại hội TDTT toàn tỉnh lần thứ 9; đạt 01 HCV tại giải thi đấu thể thao Hè Sầm Sơn. Hoạt động thư viện được thực hiện với nhiều hoạt động nổi bật như tổ chức phòng đọc báo Mừng Đảng - Mừng xuân với chủ đề: "*Bác Hồ với Thanh Hóa - Thanh Hóa làm theo lời Bác*" dịp trước và sau tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; tổ chức các hoạt động hưởng ứng "*Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam*"; luân chuyển hơn 700 bản sách báo phục vụ bạn đọc và công tác xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu. Phong trào đời sống văn hóa cơ sở tiếp tục được duy trì thực hiện tốt; hoạt động bảo tồn di sản được quan tâm thực hiện, đã phối hợp với Sở VH TT tỉnh khảo sát, phục dựng và nâng cao chất lượng một số di sản văn hóa phi vật thể tại Quảng Yên và Quảng Hợp.

<sup>27</sup> Các ngày kỷ niệm lớn; tuyên truyền tháng cao điểm về ANTT; phong trào thi đua thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2022...

<sup>28</sup> Thực hiện 20 lượt chiếc băng zôn, 100 lá phướn, cắm hồng kỳ, làm mới 40m<sup>2</sup> các hộp ki-ốt tuyên truyền; tuyên truyền trên công chào điện tử tại xã Quảng Trung

<sup>29</sup> Điển hình trong công tác tuyên truyền là các đơn vị: Thị trấn Tân Phong, xã Quảng Đức, Quảng Định, Quảng Giao, Quảng Bình, Quảng Lưu, Quảng Khê, Quảng Phúc, Quảng Nham, Tiên Trang, Quảng Trung, Quảng Yên, Quảng Trạch, Quảng Trung, Quảng Văn, Quảng Ninh

<sup>30</sup> Kết quả đạt giải B toàn đoàn

<sup>31</sup> Như Lễ tế nghinh xuân tại Đền thờ Trần Nhật Duật, Lễ hội cầu phúc ở Đền Phúc xã Quảng Nham, Lễ tế tại di tích Bia Phủ Cảnh và Lễ hội Đền Thiên Linh xã Quảng Yên; khai trương phòng trưng bày sách báo Xuân với chủ đề "*Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác*".

Vai trò quản lý nhà nước về văn hóa, du lịch, lễ hội tiếp tục được tăng cường; đã kịp thời triển khai kế hoạch thực hiện các chỉ thị, kết luận, Nghị quyết của Trung ương về Chiến lược phát triển phát triển gia đình Việt Nam, về phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được đẩy mạnh; kết quả thực hiện xây dựng quy ước các thôn văn hóa, đơn vị công nhận đạt chuẩn văn hóa có chuyển biến<sup>32</sup>; đã ra mắt 08 Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững” năm 2022 đạt 133,33% KH<sup>33</sup>, nâng tổng số lên 82 câu lạc bộ; phối hợp chuẩn bị tổ chức chương trình quảng bá du lịch huyện Quảng Xương; triển khai thực hiện Đề án "Bảo tồn, phục dựng và phát huy giá trị dân ca, dân vũ tỉnh Thanh Hóa trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn huyện; triển khai hướng dẫn đánh số nhà, đặt tên đường, ngõ ngách tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; triển khai kế hoạch năm 2022 thực hiện Đề án phát triển du lịch huyện Quảng Xương đến năm 2030; lắp biển chỉ dẫn đến các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn các xã Quảng Giao, Quảng Hải, Quảng Nham, Quảng Lưu; xây dựng đề án đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương; rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ quản lý di tích trên địa bàn. Tăng cường QLNN về hoạt động du lịch, dịch vụ lĩnh vực văn hóa; hướng dẫn xây dựng quy định tạm thời để quản lý hoạt động trên bãi biển Tiên Trang trong thời gian hè 2022; tiếp tục làm tốt việc cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn.

**2.2. Giáo dục và đào tạo tiếp tục đạt được những kết quả nổi bật trong điều kiện phải thực hiện linh hoạt nhiều hình thức dạy học, giữ vững an toàn môi trường học đường ở từng thời điểm theo diễn biến của dịch COVID-19; quy mô trường lớp tiếp tục ổn định<sup>34</sup>; chất lượng phổ cập giáo dục được duy trì và giữ vững, kết quả phổ cập giáo dục đạt mức độ 3, xóa mù chữ đạt mức độ 2<sup>35</sup>; đã hoàn thành đúng chương trình kế hoạch năm học 2021-2022; chất lượng giáo dục đại trà tiếp tục được nâng lên; kết quả khối THCS có 14,52% HS xếp loại học lực giỏi; 41,55% xếp loại khá, tăng 1,45% so với CK, tỷ lệ HS xếp loại yếu còn 1,3%, giảm 0,45%; tỷ lệ tốt nghiệp THCS năm học 2021-2022 đạt 99,9%, tăng 0,1% so với năm học trước. Khối tiểu học, xếp loại môn Toán và Tiếng Việt có 54,2% hoàn thành tốt, tăng 3,7% so với CK và 45% xếp loại hoàn thành; kết quả xét hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,97%. Bậc học mầm non, duy trì số**

<sup>32</sup> Hoàn thiện quy ước 6 thôn VH; hồ sơ công nhận đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2022 cho TH Quảng Phúc, MN Quảng Ninh; đánh giá, mức độ đạt chuẩn của tiêu chí văn hóa thôn Long Đông Thành xã Quảng Long.

<sup>33</sup> Một số xã vượt chỉ tiêu Kế hoạch giao: xã Quảng Khê giao 1 CLB - thành lập 2 CLB, vượt chỉ tiêu 01 CLB, Thị trấn Tân Phong giao 2 CLB - thành lập 3 CLB, vượt chỉ tiêu 01 CLB

<sup>34</sup> Với 91 cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và 10 nhóm trẻ độc lập, tư thục; với 1523 lớp, 50.290 học sinh, tăng 1.458 học sinh so với năm học trước.

<sup>35</sup> Bậc học mầm non: tỷ lệ huy động nhà trẻ ra lớp đạt 18,3 % so với năm học trước tăng 2,2%; mẫu giáo huy động 93,8%, so với năm học trước tăng 1,6%; tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%. Cấp tiểu học: trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,94%; 26/26 xã (thị trấn) đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Khối THCS, toàn huyện có 26/26 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập GD -XMC mức độ 3, tỷ lệ đạt chuẩn 100%. Công tác huy động số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học tiếp tục học THCS đạt 100%.

trẻ bán trú đạt 100% ngay sau khi công bố hết dịch; tỷ lệ trẻ đạt cân nặng, chiều cao ở kênh bình thường đạt 98%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi là 1,9% giảm 0,2% so với CK; tuổi nhà trẻ, tỷ lệ đạt yêu cầu về chất lượng giáo dục là 90%, tăng 0,56% so với CK, tỷ lệ chưa đạt chiếm 10%; đối với lứa tuổi mẫu giáo, tỷ lệ đạt yêu cầu là 96%, tăng 1,2% so với CK. Chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục đạt được kết quả rất tích cực, kỳ thi HSG lớp 9 cấp tỉnh, huyện có 82/90 học sinh THCS và 03 học sinh GDNN-GDTC đạt giải<sup>36</sup>, huyện được xếp thứ 2 toàn tỉnh, tăng 3 bậc so với CK; trường THPT Quảng Xương 1 có 45/50 học sinh đạt giải và xếp thứ 3 toàn tỉnh; tham dự kì thi khoa học kĩ thuật cấp tỉnh năm học 2021-2022 đạt giải Nhì<sup>37</sup>; đã có 21 học sinh đậu vào lớp 10 THPT chuyên Lam Sơn, gấp 1,5 lần so với năm học trước; tổ chức tốt các kỳ thi, hội thi tạo sân chơi trí tuệ, nâng cao chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục<sup>38</sup>; lựa chọn và tổ chức bồi dưỡng đội dự tuyển HSG<sup>39</sup> các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh chuẩn bị cho kỳ thi HSG năm học 2022-2023. Tiếp tục làm tốt việc đúc rút kinh nghiệm giáo dục<sup>40</sup>; bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tham mưu hoàn thành việc bổ sung quy hoạch cho đội ngũ CBQL giáo dục giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; đánh giá, xếp loại đối với 1.902 viên chức là CBQL, GV, NVHC ngành giáo dục theo Nghị định 90/NĐ-CP của Chính phủ.

Công tác khuyến học, khuyến tài, phong trào xây dựng xã hội học tập tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt<sup>41</sup>; đã vận động các nhà tài trợ hỗ trợ kinh phí xây dựng 01 công trình nhà lớp học tại THCS Quảng Hợp; 02 phòng máy vi tính tại THCS Nguyễn Bá Ngọc và Quảng Bình; các mô hình gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập được nhân rộng, giúp nâng cao dân trí, phát triển kinh tế, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Hoàn thiện các tiêu chí trường CQG, xây dựng trường trọng điểm chất lượng cao được tập trung thực hiện và đạt kết quả bước đầu; đã hoàn thành Đề án xây dựng trường THCS Nguyễn Du thành trường trọng điểm chất lượng cao giai

<sup>36</sup> Trong đó 3 giải nhất, 23 giải nhì, 35 giải ba và 21 giải KK;

<sup>37</sup> Kỳ thi giành cho HS khối trung học, huyện có 01 dự án của HS THCS Quảng Nhân đạt giải Nhì

<sup>38</sup> Toàn huyện có 118 giáo viên dạy giỏi cấp huyện, có 2774 lượt học sinh mầm non, tiểu học, THCS đạt kết quả trong các kỳ giao lưu, câu lạc bộ, hội thi cấp huyện (tăng 795 lượt so với CK). Trong đó, giải nhất: 111, giải nhì: 412, giải ba: 892, giải KK: 1359. Cụ thể như: Kỳ thi giao lưu học sinh giỏi lớp 6, lớp 7, lớp 8; giao lưu câu lạc bộ trí tuệ tuổi thơ lớp 4, lớp 5, câu lạc bộ tiếng anh lớp 4, lớp 5 năm học 2021-2022; hội thi "tìm hiểu kiến thức ATGT" bậc tiểu học

<sup>39</sup> Đội dự tuyển gồm 68 học sinh

<sup>40</sup> Toàn huyện có 387 SKKN của CBQL, GV các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở được đánh giá, xếp loại, đạt 51.5%. Trong đó xếp loại A: 6, xếp loại B: 89, xếp loại C: 292, không xếp loại: 364 SKKN.

<sup>41</sup> Đến nay, toàn huyện có 42.000 gia đình đăng ký đạt danh hiệu "Gia đình học tập", 652 dòng họ đăng ký đạt danh hiệu "Dòng họ học tập", 188 cộng đồng thôn, phố đăng ký đạt danh hiệu "Cộng đồng học tập", 85 đơn vị đăng ký đạt danh hiệu "Đơn vị học tập". Hội khuyến học từ huyện đến cơ sở đã vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp...đề tài trợ quỹ khuyến học các cấp được 3.027 triệu đồng, trong đó Hội KH huyện vận động được 758 triệu đồng; trao thưởng cho 12.500 lượt học sinh nghèo, khó khăn vươn lên học tốt, giáo viên đạt thành tích cao trong công tác giảng dạy với 932 triệu đồng. Đã



đoạn 2022-2026, định hướng đến năm 2030; có 03 đơn vị được công nhận đạt chuẩn quốc gia<sup>42</sup>, tỷ lệ trường CQG đạt 98.8%.

**2.3.** Tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19; Ban chỉ đạo phòng, chống dịch cấp huyện, cấp xã; các Tổ COVID-19 cộng đồng, các trạm y tế, trạm y tế lưu động đã làm tốt công tác quản lý cách ly tập trung, tại nhà đối với các trường hợp tiếp xúc gần với bệnh nhân COVID-19; cùng với ngành y tế thực hiện có hiệu quả việc theo dõi, điều trị bệnh nhân tại các khu điều trị tập trung của huyện và điều trị bệnh nhân không triệu chứng tại nhà, giảm tối đa bệnh nhân nặng phải chuyển tuyến<sup>43</sup>; hơn 40.000 viên thuốc được cấp phát đến các trạm y tế xã, thị trấn phục vụ điều trị COVID-19. Triển khai chiến dịch tiêm chủng phòng dịch COVID-19 đồng bộ, nhanh và an toàn tuyệt đối; đã có 99.73% nhóm người đủ 18 tuổi trở lên được tiêm đủ mũi, tỷ lệ tiêm mũi bổ sung, nhắc lại đạt 99.73%; tiêm chủng phòng dịch cho nhóm người từ đủ 12 đến 17 tuổi đã tiêm 100% mũi 1 và mũi 2; nhóm từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 đã tiêm phòng dịch COVID-19 được 38.55% và đang tiếp tục triển khai tiêm với các đối tượng còn lại. Đến nay, dịch bệnh được kiểm soát, hạn chế được tối đa số người chết do bệnh COVID-19<sup>44</sup>, các khu cách ly tập trung, khu điều trị bệnh nhân của huyện đã được gỡ bỏ hoàn toàn. Toàn huyện trở lại tình hình bình thường mới để phát triển kinh tế.

**2.4.** Ngành Y tế đảm bảo đủ trang thiết bị, vật tư phục vụ công tác khám chữa bệnh phục vụ Nhân dân; hoạt động khám, chữa bệnh thường xuyên được đảm bảo duy trì 24/24; các cơ sở y tế đã thực hiện khám bệnh 98.493 lượt người; điều trị cho 14.719 lượt bệnh nhân<sup>45</sup>; triển khai khám và điều trị các bệnh xã hội, HIV-AIDS<sup>46</sup>. Tiếp tục chiến dịch tiêm chủng mở rộng, số trẻ được tiêm chủng đầy đủ đạt tỷ lệ 41,55%; đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi; đồng thời tiếp tục tiêm phòng COVID-19 mũi bổ sung, nhắc lại cho các đối tượng đủ 18 tuổi trở lên<sup>47</sup>.

Công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn huyện tiếp tục được tăng cường; phối hợp liên ngành y tế kiểm tra 20 cơ sở hành nghề y dược tư nhân; kiểm tra

<sup>42</sup> MN Quảng Bình đạt CQG mức độ 2, Tiểu học Quảng Bình và THCS Quảng Bình đạt CQG mức độ 1

<sup>43</sup> Số ca được cách ly và điều trị tại nhà chiếm trên 97,47% tổng số ca dương tính SARS-COV2 trên địa bàn.

<sup>44</sup> Số người chết do COVID-19 là 6 người.

<sup>45</sup> Khám bệnh: Tại BVĐK 43.968 lượt người, tại Trạm y tế xã, thị trấn 54.525 lượt người (trong đó khám BHYT cho 63.403 lượt, khám YHCT kết hợp với y học hiện đại cho 10.540 lượt, số trẻ em dưới 15 tuổi được khám bệnh 10.689 lượt). Điều trị: BVĐK 7.056 lượt BN, tại các Trạm y tế xã là 7.663 lượt BN.

<sup>46</sup> Tổ chức khám Lao tại 5 xã: Quảng Ngọc, Quảng Hợp, Quảng Lưu, Quảng Đức, Quảng Hải. Với tổng số đối tượng là 495 đối tượng, quản lý và điều trị 16 bệnh nhân; phối hợp với Da Liễu Thanh Hóa khám và cấp thuốc cho học sinh tiểu học tại 02 xã Quảng Hợp và Quảng Thái cho 500 đối tượng. Có 25/26 xã có bệnh nhân nhiễm HIV-AIDS; có 02 bệnh nhân HIV-AIDS phát hiện mới, tổng số bệnh nhân còn sống đang được quản lý là 178 BN, có 02 bệnh nhân tử vong.

<sup>47</sup> Nhóm người đủ 18 tuổi trở lên tiêm mũi bổ sung, nhắc lại đạt: 99,73%; Nhóm người từ đủ 12 đến 17 tuổi tiêm mũi 2 đạt 100%; tổng số trẻ từ 5 đến dưới 12: 7291/27508 trẻ, đạt 38,55%

107 cơ sở<sup>48</sup> trên địa bàn về công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, chiếm 28,2% số cơ sở trên toàn huyện, phát hiện 4 cơ sở vi phạm, xử phạt hành chính 01 cơ sở; trên địa bàn huyện không có bệnh nhân cũng như không có vụ ngộ độc nào xảy ra. Các chính sách về BHYT toàn dân, hiến máu nhân đạo, công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản tiếp tục được thực hiện tốt; tỷ lệ người dân tham gia BHYT<sup>49</sup> đạt 91,9% trên tổng số dân, bằng 99,8% KH giao, tăng 1,9% so với CK; tổ chức tốt Lễ hiến máu tình nguyện năm 2022, huy động được 1.350 đơn vị máu, bằng 135% KH, tăng 68,75% so với chỉ tiêu KH tỉnh giao; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 0,7%, thấp hơn hơn 0,01% so với CK; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng theo cân nặng chiếm 8,8%, giảm 0,16% so với CK.

**2.5. Các chế độ, chính sách trên địa bàn được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng; công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, công tác giảm nghèo tiếp tục quan tâm với nhiều hình thức; phối hợp tốt việc phòng, chống tệ nạn xã hội; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tạo việc làm cho người lao động.**

Trong 6 tháng đầu năm, đã chi trả trợ cấp thường xuyên, trợ cấp một lần, trợ cấp mai táng phí cho 31.000 lượt đối tượng người có công với số tiền 52 tỷ đồng; chi trả trợ cấp cho 30.326 lượt đối tượng BTXH với tổng kinh phí trên 15 tỷ đồng; phối hợp với BHXH huyện gia hạn 35.420 thẻ BHYT. Tổ chức tốt các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, an sinh xã hội nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; thăm hỏi, tặng quà và phối hợp tổ chức tặng quà cho 26.513 đối tượng chính sách tổng số tiền 14,5 tỷ đồng; thực hiện chi trả trợ cấp cho hơn 60.000 lượt đối tượng BTXH với tổng kinh phí trên 31 tỷ đồng; giảm được 91 hộ nghèo, đạt 43,3% chỉ tiêu KH tỉnh giao, bằng 197,8% so với CK; đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước trẻ em trên địa bàn; phối hợp trao 05 xe đạp cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trao sổ tiết kiệm 20 triệu đồng cho 01 cháu mồ côi cả cha và mẹ mất do nhiễm COVID-19; thăm hỏi, động viên, hỗ trợ kịp thời gia đình có con em bị tai nạn đuối nước thương tâm; hoàn thành việc chi trả chế độ hỗ trợ cho 2.267 người gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo NQ68 của Chính phủ với số tiền 2,462 tỷ đồng; phối hợp với Tòa án nhân dân huyện đưa 03 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc; thực hiện cai nghiện ma túy tại cộng đồng cho 43 đối tượng; giải quyết việc làm cho 1.580 lao động, đạt 54,4% KH, tăng 0,3% so với CK; xuất khẩu lao động được 186 người, đạt 74,4% KH, tăng 33,8% so CK<sup>50</sup>.

**3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ QLNN về tài nguyên, môi trường có nhiều chuyển biến; việc lập quy hoạch, cấp giấy chứng nhận QSD đất được đẩy**

<sup>48</sup> Trên tổng số 379 cơ sở; gồm 5 cơ sở sản xuất chế biến, 50 cơ sở dịch vụ ăn uống, 14 cơ sở kinh doanh bán kẹo, nước giải khát và 38 cơ sở thức ăn đường phố.

<sup>49</sup> Tổng số người tham gia BHYT là 185.780 người, tăng 1.167 người so với 31/12/2021.

<sup>50</sup> Đến 31/5/2022, huyện có 2.126 người đang đi xuất khẩu lao động tại 34 nước, Giá trị xuất khẩu từ lao động ước tính 7,6 triệu USD, đạt 42,2% kế hoạch, tăng 11,8% so CK

nhanh tiến độ; đã tập trung rà soát và xử lý sau kết luận thanh tra, các đơn thư giải quyết khiếu nại kéo dài liên quan đến đất đai; hoàn thành lập kế hoạch sử dụng đất năm 2022 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; chỉ đạo các xã, thị trấn khẩn trương hoàn thành lập hồ sơ giao đất, thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, trình phê duyệt; đtích cực, rút ngắn thời gian thẩm định hồ sơ, đẩy nhanh việc kiểm tra thực địa để thực hiện việc cấp giấy chứng nhận QSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân; đã công nhận, cấp được 924 giấy chứng nhận QSD đất cho hộ gia đình, cá nhân, trong đó có 315 GCN cho các trường hợp giao đất không đúng thẩm quyền đã đủ điều kiện hồ sơ. Chỉ đạo triển khai kịp thời, hưởng ứng tích cực<sup>51</sup> các hoạt động bảo vệ môi trường; khẩn trương thẩm định, xác nhận kế hoạch BVMT cho các đơn vị sản xuất, cơ sở kinh doanh trên địa bàn để triển khai thực hiện; kiểm tra việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tại địa bàn dân cư, việc tiêu hủy rác thải tại địa bàn có người tự cách ly, điều trị COVID-19 tại nhà; xây dựng và triển khai kế hoạch thu gom, xử lý, phân loại rác thải sinh hoạt trên địa bàn, giai đoạn 2022-2025; tỷ lệ rác thải sinh hoạt trên địa bàn được thu gom xử lý đạt tiêu chuẩn là 91,2%, đạt 99%KH và tăng 1,5% so CK; tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó 89% được dùng nước sạch từ nguồn tập trung, đạt 97% KH và tăng 1,1% so với CK.

Tập trung cao độ cho hoạt động GPMB để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, thực hiện trọng tâm chủ đề của năm; khẩn trương phê duyệt giá đất cụ thể phục vụ công tác bồi thường, GPMB thực hiện các dự án; chủ động triển khai thực hiện đo đạc, trích thửa, quy chủ sử dụng đất; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt phương án, dự toán bồi thường GPMB, công tác thu hồi đất để thực hiện dự án; đã phê duyệt phương án, dự toán bồi thường GPMB<sup>52</sup> với tổng số tiền 105,9 tỷ đồng; thực hiện thu hồi đất GPMB các dự án có trong kế hoạch 29/KH-UBND ngày 29/01/2022 của UBND tỉnh và các dự án chuyển tiếp từ năm 2021; đã giải phóng tổng diện tích 192,75 ha, đạt 64,3% KH huyện giao, tăng 583,5% so với CK, trong đó số đã GPMB theo kế hoạch 29/KH-UBND của UBND tỉnh là 71,199ha, đạt 18,56%.

**4.** Bộ máy hành chính tiếp tục bổ sung, kiện toàn về tổ chức nhân sự; chất lượng đội ngũ, trách nhiệm và hiệu quả thực thi công vụ tiếp tục được nâng lên; thực hiện tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp cấp huyện; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn UBND huyện, CBQL trường học đúng kế hoạch; công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời, vai trò QLNN về tôn giáo được phát huy. Đã hoàn thành việc tuyển dụng, bổ nhiệm Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã; tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; thực hiện quy trình bổ nhiệm lại 08 CBQL giáo dục; triển khai phương án

<sup>51</sup> Chỉ đạo hưởng ứng này Quốc tế đa dạng sinh học, Ngày Môi trường thế giới và chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn...

<sup>52</sup> Tại Quảng Hải, Quảng Thạch, Tiên trang, Quảng Ngọc, Quảng Nhân, Quảng Yên

chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng chống tham nhũng; điều động, biệt phái 04 công chức cấp xã; khen thưởng đối với 49 tập thể, 280 cá nhân<sup>53</sup>; chấm điểm hoàn thành nhiệm vụ nhà nước năm 2021; khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống COVID-19; khen thưởng kịp thời cho 07 tập thể và 88 cá nhân đoạt giải tại Đại hội TDĐT toàn huyện lần thứ IX; phối hợp tốt với HĐND huyện tổ chức 02 lớp tập huấn các Luật mới và bồi dưỡng kỹ năng giám sát cho 1.350 lượt CBCC và đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã, nhiệm kỳ 2021-2026; tổ chức trang trọng Lễ truy tặng danh hiệu Nhà nước “Mẹ Việt Nam Anh hùng” cho mẹ Lê Thị Phích tại thị trấn Tân Phong; tổ chức đoàn đi thăm, tặng quà nhân dịp Đại lễ Phật Đản năm 2022; tình hình tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn được duy trì ổn định.

Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ CCHC nhà nước; tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát TTHC năm 2022; triển khai Đề án của tỉnh về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh trên địa bàn huyện; triển khai kế hoạch số hóa năm 2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa. Tiếp tục khai thác tốt phần mềm liên thông các cấp trên địa bàn toàn huyện trong giải quyết TTHC; ở cấp huyện, đã có 38 TTHC thực hiện trực tuyến mức độ 3 và 68 TTHC thực hiện trực tuyến mức độ 4; ở cấp xã đã đưa 43 TTHC thực hiện cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Kết quả giải quyết TTHC trực tiếp ở “Một cửa” cấp huyện đúng hạn đạt 98,1%, tăng 0,1% so CK<sup>54</sup>; ở “Một cửa” cấp xã đạt 98,3%, tăng 0,15% so CK; có 100% hồ sơ trực tuyến được giải quyết đúng quy trình, đảm bảo đúng hạn, vượt kế hoạch chỉ tiêu tình giao.

**5. Hoạt động thanh tra được đẩy mạnh, giải quyết khiếu nại tố cáo trên địa bàn được thực hiện kịp thời; vai trò của cơ quan tư pháp ngày càng được khẳng định.**

Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra theo kế hoạch và theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện, đã tiến hành 07 cuộc thanh tra<sup>55</sup> tại 14 đơn vị, ban hành 05 kết luận thanh tra; đã phát hiện có vi phạm và kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước và xử lý khác về kinh tế 119,45 triệu đồng; thực hiện kiểm điểm trách nhiệm đối với 05 tổ chức, 10 cá nhân; tăng cường thực hiện đôn đốc xử lý sau kết luận thanh tra. Tiếp tục chú trọng công tác tuyên truyền công khai, minh bạch trong việc kê khai tài sản, thu nhập nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phòng chống tham nhũng. Hoạt động tiếp công dân được thực hiện nghiêm, đúng quy định; đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được xử lý và giải quyết kịp thời; đã tiếp thường xuyên và đột xuất 151 lượt công dân với 242 người, 115 vụ việc, tăng 49,37% (38 vụ) so với CK; tiếp nhận 115 đơn<sup>56</sup>, thực hiện xử lý kịp thời đạt 100% số đơn

<sup>53</sup> Thành tích năm 2021

<sup>54</sup> Số TTHC nộp trực tiếp bị chậm, quá hạn điều thuộc lĩnh vực TNMT.

<sup>55</sup> Gồm 04 cuộc theo KH và 03 cuộc thanh tra đột xuất theo nhiệm vụ giao

<sup>56</sup> Gồm 26 đơn khiếu nại với 24 vụ việc; 6 đơn tố cáo với 4 vụ việc; 83 đơn phản ánh, kiến nghị, đề nghị với 103 vụ việc.

thu<sup>57</sup>; trong đó đã giải quyết xong 97 vụ việc theo đơn, đạt 84,3%, tăng 14,2% so CK, còn 18 đơn đang tập trung giải quyết.

Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện và kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022; tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBCCC<sup>58</sup>, cho đội ngũ cán bộ hòa giải viên cơ sở<sup>59</sup> về kiến thức pháp luật, nghiệp vụ tư pháp; rà soát hồ sơ thu hồi đất, hồ sơ thực hiện cưỡng chế GPMB, đề xuất phương án giải quyết đối với các hộ dân chưa nhận tiền bồi thường GPMB; rà soát đối với người không quốc tịch, người chưa xác định được quốc tịch, người không có giấy tờ chứng minh nhân thân đang cư trú tại địa phương; thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở đạt nhiều kết quả tích cực; việc thẩm định<sup>60</sup>, kiểm tra văn bản<sup>61</sup>, đăng ký quản lý hộ tịch<sup>62</sup> và chứng thực được thực hiện kịp thời.

Công tác thi hành án dân sự đã có nhiều cố gắng, đã góp phần đảm bảo việc chấp hành nghiêm minh các quy định pháp luật; tổng số việc thụ lý là 698 việc, trong đó số cũ chuyển sang là 321 việc, chiếm 45,9% tổng số việc, số vụ việc thụ lý mới tăng 4,8% so với CK; có 485 việc có điều kiện thi hành, tăng 0,62% so CK; đã thi hành xong đạt tỷ lệ 49,27%, thấp hơn 1,23% so với CK; về tiền có tổng số thụ lý là 45,035 tỷ đồng, tăng 34,22% so với CK, số phải thi hành là 44,952 tỷ đồng, trong đó số có điều kiện thi hành chiếm 61,83%; đã giải quyết xong 3,234 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 12,32%, giảm 20% so với CK; đã thu hồi tài sản tham nhũng về kinh tế xong 04 việc, đạt 100%.

## **6. Quốc phòng được củng cố, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo**

- Lực lượng quân sự duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực SSCĐ, nắm chắc tình hình địa bàn; các đơn vị, địa bàn ổn định, an toàn tuyệt đối; tổ chức đón 162 quân nhân hoàn thành NVQS trở về địa phương, đăng ký ngạch dự bị động viên đúng quy định; phát lệnh gọi nhập ngũ cho 173 thanh niên trúng tuyển NVQS năm 2022; Hội đồng nghĩa vụ quân sự huyện đã tổ chức lễ giao, nhận quân năm 2022 cho 165 thanh niên nhập ngũ bảo đảm đủ chỉ tiêu về quân số, trang trọng, đúng nghi lễ quy định. Các chế độ chính sách hậu phương quân đội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đã tiếp nhận hồ sơ, làm thủ tục trình cấp trên thẩm

<sup>57</sup> Giao cho cấp xã giải quyết theo thẩm quyền 58 đơn; các phòng chuyên môn cấp huyện 39 đơn; chuyển các đơn vị khác (cơ quan Tòa án, Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Quảng Xương, hướng dẫn công dân gửi đơn lên cơ qua cấp trên...): 18 đơn.

<sup>58</sup> Tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ hòa giải cho các tổ hòa giải xã Quảng Bình; tập huấn nghiệp vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia cho Chủ tịch/Phó chủ tịch UBND xã, công chức Tư pháp – hộ tịch và công chức Văn phòng – thống kê các xã, thị trấn.

<sup>59</sup> bồi dưỡng nghiệp vụ PBGDPL cho 300 báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật

<sup>60</sup> Đã hướng dẫn bãi bỏ 04 quyết định của UBND cấp xã; bãi bỏ 01 Nghị quyết của HĐND xã;

<sup>61</sup> tham gia ý kiến đối với 42 dự thảo Nghị quyết trình HĐND huyện; cho ý kiến 06 dự thảo văn bản của UBND huyện

<sup>62</sup> Ghi chú kết hôn: 02 trường hợp; đăng ký kết hôn : 03 cặp; cải chính hộ tịch: 35 trường hợp

định, tiến hành chi trả chế độ cho các đối tượng theo Quyết định 49/QĐ-TTg và Quyết định 62/QĐ-TTg đúng quy định.

- Công an huyện tiếp tục thực hiện quyết liệt đấu tranh, phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm trật tự ATGT, trật tự công cộng, phòng cháy chữa cháy; tổ chức thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân kèm định danh điện tử phục vụ thực hiện các giao dịch trên cổng dịch vụ công trực tuyến. Tình hình an ninh trên các tuyến, lĩnh vực, địa bàn trọng điểm được bảo đảm ổn định, không xảy ra các vụ việc phức tạp, "đột xuất", "bất ngờ"; đã triển khai bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; không để xảy ra các hoạt động tôn giáo trái phép, các vụ việc vượt cấp gây phức tạp về an ninh, trật tự; nửa đầu năm 2022, đã phát hiện, điều tra, xử lý 43 vụ phạm pháp hình sự, giảm 4,6% so CK<sup>63</sup>; 12 vụ phạm tội về ma túy, giảm 14,4% so CK; xử lý hành chính 20 trường hợp vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm, kinh doanh, buôn bán hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ. Triển khai quyết liệt các giải pháp thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin dân cư gắn với triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ, phục vụ hiệu quả các dịch vụ công thiết yếu, đã cấp trên 24.000 hồ sơ cấp Căn cước công dân, gần 6.000 định danh điện tử. Tăng cường hoạt động tuần tra, bảo đảm an toàn giao thông; số vụ tai nạn giao thông trên địa bàn giảm trên 02 tiêu chí, đã xảy ra 26 vụ tai nạn giao thông, giảm 30% về số vụ và giảm 15,7% số người bị thương so với CK<sup>64</sup>, tuy nhiên số người chết do TNGT tăng 12,5% so với CK. Các ngành Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện đã có sự phối hợp chặt chẽ. Trong 6 tháng đầu năm, cơ quan điều tra đã khởi tố 62 vụ, 264 bị can, tăng 1% so với CK; quyết định truy tố 62 vụ, 263 bị can; quá trình điều tra đã chấp hành nghiêm các quy định của Bộ Luật hình sự, Bộ Luật tố tụng hình sự, không có vụ án nào bỏ lọt tội phạm và người phạm tội đã góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự ATXH trên địa bàn huyện. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tiếp tục được phát động có hiệu quả; công tác chỉ đạo thực hiện tiêu chí ANTT trong xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu tiếp tục được chỉ đạo thực hiện tích cực.

## II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã tập trung chỉ đạo xây dựng các kế hoạch hành động, kế hoạch chuyên đề cụ thể hóa các Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo QPAN năm 2022 và chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm; đã ban hành Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Nghị quyết của HĐND huyện nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2022, giao chỉ tiêu thực hiện năm 2022 đến từng xã, thị trấn, gắn trách nhiệm trong tổ chức thực hiện, làm cơ sở để chỉ

<sup>63</sup> Giảm 02 vụ = 4,6% so với cùng kỳ

<sup>64</sup> Giảm 02 tiêu chí : giảm 13 vụ, làm chết 9 người, bị thương 19 người (giảm 13 vụ, tăng 01 người chết, giảm 3 người bị thương so với cùng kỳ)

đạo, điều hành và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2022. Tập trung chỉ đạo nhiệm vụ trọng tâm như lập đồ án quy hoạch chung đô thị Tiên Trang đến năm 2030, quy hoạch 1/500 công viên nghĩa trang vùng trung tâm huyện, quy hoạch khu đô thị du lịch sinh thái Quảng Định; đề án đặt tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn thị trấn Tân Phong; đề án chuyển đổi số huyện Quảng Xương đến 2030 để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện đề án xây dựng Trường THCS Nguyễn Du thành trường trọng điểm chất lượng cao giai đoạn 2022-2026; kế hoạch khảo sát, đánh giá lựa chọn thí điểm mô hình phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn huyện Quảng Xương; kế hoạch năm 2022 triển khai đề án duy trì và phát triển làng nghề truyền thống giai đoạn 2021-2025; kế hoạch chỉnh trang, cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông, hạ tầng nông thôn; kế hoạch phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Quảng Xương giai đoạn 2022-2025; hướng dẫn đánh số nhà, đặt tên đường thôn, xóm, ngõ, ngách trên địa bàn huyện. Các chương trình, quy hoạch, đề án, kế hoạch đã được UBND, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo phân kỳ thực hiện; công tác chuẩn bị có chất lượng, trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến; trình các kỳ họp<sup>65</sup> của HĐND huyện xem xét quyết định về kinh phí; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện theo tiến độ kế hoạch.

2. Trong công tác phòng, chống dịch COVID-19, UBND, Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, quyết liệt, sáng tạo, có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các ban, ngành cấp tỉnh, chỉ đạo của Huyện ủy về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn; triển khai phương án “4 tại chỗ” phòng, chống dịch đáp ứng các cấp độ trong tình hình mới; xây dựng phương án với phương châm “3 tại chỗ” trong các doanh nghiệp; chỉ đạo ngành y tế và các xã, thị trấn tổ chức thực hiện phương án cách ly và quản lý người từ vùng dịch; chỉ đạo ngành giáo dục đổi mới hình thức, phương pháp dạy học linh hoạt, thích ứng với các cấp độ dịch; thành lập Trạm y tế lưu động, các Tổ tư vấn, chăm sóc bệnh nhân điều trị COVID-19 tại nhà; thiết lập nhóm thường trực tổng đài tư vấn chăm sóc bệnh nhân; tập huấn nghiệp vụ cho nhân viên các trạm y tế xã, thị trấn và trạm y tế lưu động về kiểm soát, điều trị bệnh nhân tại nhà/nơi lưu trú; khẩn trương cấp phát thuốc điều trị COVID-19 xuống các trạm y tế tuyến xã; đảm bảo duy trì liên tục việc thực hiện hoạt động xét nghiệm tầm soát mở rộng cho mọi đối tượng có yêu cầu; thực hiện tiêm chủng vắc xin cho các đối tượng theo đúng kế hoạch.

3. Về triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo QPAN năm 2022: UBND huyện đã kịp thời ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện năm 2022, trong đó xác định chủ đề năm là “*Năm giải phóng mặt bằng*”, đã xác định 05 nội dung trọng tâm với 09

<sup>65</sup> Kỳ họp thứ 5, thứ 6 và thứ 7 HĐND huyện khóa XXI

nhóm nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung chỉ đạo, điều hành; giao 09 nhóm chỉ tiêu cụ thể cho từng ngành, địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện hoàn thành trong năm 2022; đồng thời, ban hành Chương trình công tác của UBND huyện năm 2022, giao 46 nội dung nhiệm vụ, các kế hoạch, chương trình, đề án cụ thể, xác định rõ thời hạn báo cáo UBND huyện, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, phê duyệt để các đơn vị, các ban, phòng, ngành, các xã, thị trấn chuẩn bị và thực hiện.

Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển các mô hình sản xuất tập trung có hợp đồng bao tiêu sản phẩm để tăng giá trị trên đơn vị diện tích bù lại sự sụt giảm về diện tích gieo trồng và do tác động của đại dịch COVID-19; xây dựng kế hoạch năm 2022 thực hiện Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; xây dựng kế hoạch theo phương châm “4 tại chỗ” để tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn công trình thủy lợi, quản lý đê điều và chuẩn bị sẵn sàng phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn; chỉ đạo đẩy mạnh công tác xây dựng xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, thôn NTM kiểu mẫu. Chỉ đạo khẩn trương hoàn chỉnh việc điều chỉnh các quy hoạch; phê duyệt quy hoạch các dự án lớn đầu tư trên địa bàn; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; đẩy nhanh tiến độ lập, trình thẩm định kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện; chỉ đạo quyết liệt công tác GMPB các dự án; tiếp tục khắc phục hạn chế trong công tác đầu tư xây dựng; kịp thời thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành XDCB theo quy định, thẩm định khả năng cân đối nguồn vốn các công trình ĐTXD mới của các xã, thị trấn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; thực hiện phân bổ kinh phí cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ, chương trình, dự án theo dự toán được duyệt; kịp thời bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng chống thiên tai, dịch bệnh; tập trung công tác rà soát tồn đọng đất giao trái thẩm quyền; thực hiện đẩy mạnh thực hiện việc cấp giấy chứng nhận QSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân; triển khai kế hoạch phân loại rác thải tại nguồn năm 2022. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền theo trọng tâm, trọng điểm; duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo chất lượng công tác khám chữa bệnh cho nhân dân trong điều kiện có giãn cách xã hội; giải quyết chính sách an sinh xã hội, công tác giảm nghèo, thực hiện chính sách hỗ trợ nhân dân gặp khó khăn, bị mất việc làm do dịch bệnh COVID gây ra; duy trì nghiêm công tác tiếp công dân, chỉ đạo giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo; rà soát và xử lý sau kết luận thanh tra lĩnh vực đất đai trên địa bàn; chỉ đạo diễn tập chiến đấu cấp xã trong khu vực phòng thủ và công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội.

4. Hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư, chỉ đạo tổ chức nghiên cứu trao đổi kinh nghiệm tiếp tục được quan tâm thực hiện. Trong quý I, các đồng chí lãnh đạo huyện đã làm việc trực tiếp với các nhà đầu tư của các tập đoàn lớn như Sun Group, các công ty Victoria và ORG thuộc tập đoàn BRG, RIC... nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án tại Quảng Yên, Quảng Nham; xúc tiến đầu tư khu



du lịch sinh thái nghỉ dưỡng ven biển Quảng Hải – Quảng Lưu, về tài trợ quy hoạch; tìm kiếm cơ hội để kết nối đưa các sản phẩm OCOP lên chuỗi các cửa hàng, siêu thị của các tập đoàn như BRG...; phối hợp với UBND huyện Hoàng Hóa để trao đổi, học tập kinh nghiệm trong công tác quy hoạch, nâng cấp hạ tầng giao thông và chỉnh trang nông thôn, xây dựng NTM...

5. Công tác phối hợp giữa UBND với UB MTTQ, Thường trực HĐND, các tổ chức đoàn thể cấp huyện tiếp tục được tăng cường; đã xây dựng quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Quảng Xương, giai đoạn 2021 – 2026; chương trình phối hợp giữa Ban Dân vận Huyện ủy và UBND huyện về công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2022-2026; Chương trình hợp tác, hỗ trợ phát triển KT-XH giữa hai huyện Quảng Xương và Thường Xuân. Thực hiện tốt công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách; các nghị quyết của HĐND tỉnh, HĐND huyện, các kiến nghị của cử tri trên địa bàn.

### **III. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM**

#### **1. Hạn chế, yếu kém**

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm của huyện vẫn còn những hạn chế, yếu kém cần phải tập trung chỉ đạo khắc phục đó là:

1. Còn có chỉ tiêu chủ yếu về KTXH đạt thấp so với kế hoạch năm 2022 như: Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất mới đạt 14,9% (đạt 48,5% KH năm); kết quả công tác GPMB theo KH 29/KH-UBND ngày 29/01/2022 của UBND tỉnh mới đạt 18,56%; chỉ tiêu số sản phẩm OCOP đạt 42,85% so với chỉ tiêu huyện giao. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) xếp thứ hạng thấp trong bảng xếp hạng DDCI của tỉnh.

2. Lĩnh vực nông nghiệp, kết quả tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt 1 còn thấp; công tác tổ chức diễn tập phòng chống thiên tai các xã ven biển theo kế hoạch giao chưa kịp thời.

3. Tiến độ xây dựng xã về đích NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu theo chỉ tiêu KH giao 2022 còn chậm, chưa có kết quả; tỷ lệ thôn NTM kiểu mẫu được công nhận còn thấp (mới đạt 13,5%).

4. Việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030 làm cơ sở cho triển khai các quy hoạch chi tiết 1/500 các dự án trên địa bàn huyện; quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 một số mặt bằng dân cư tại các xã Quảng Định, Quảng Đức, Quảng Giao còn chậm; việc tổ chức triển khai kế hoạch chỉnh trang hạ tầng giao thông tại các xã, thị trấn chưa đạt yêu cầu tiến độ.

5. Công tác quản lý trật tự xây dựng vẫn còn để xảy ra tình trạng vi phạm xây dựng trái phép, không phép trên các tuyến đường lớn như Quốc lộ 1A, 4A đường Quốc lộ ven biển, các khu đô thị đã được phê duyệt giao chủ đầu tư.

6. Một số dự án có vướng mắc trong GPMB chưa giải quyết dứt điểm, dẫn đến chậm tiến độ GPMB phục vụ thực hiện các dự án trên địa bàn.

7. Kết quả thực hiện việc cấp GCN QSD đất theo các kết luận thanh tra tại Quảng Phúc, Quảng Lộc, Tiên Trang; việc phân loại, lập hồ sơ đề nghị giải quyết cấp giấy chứng nhận QSD đất cho các trường hợp giao đất không đúng thẩm quyền tuy có chuyển biến nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra.

8. Số vụ việc, đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực đất đai tăng hơn so với CK; trong công tác tuyển quân năm 2022, vẫn còn trường hợp không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ tại xã Quảng Thạch.

9. Việc khắc phục tình trạng bổ sung hồ sơ nhiều lần, quá hạn trong giải quyết TTHC lĩnh vực TNMT khi nộp trực tiếp tại “Một cửa” huyện chuyển biến còn chậm.

10. Tỷ lệ học sinh tham gia BHYT chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra<sup>66</sup>.

11. Còn một số nhiệm vụ theo chương trình hành động, các kế hoạch chuyên đề đã phê duyệt, nhiệm vụ giao theo các Thông báo kết luận của Chủ tịch UBND huyện, các Phó Chủ tịch UBND huyện còn chậm tham mưu hoặc thực hiện chưa đúng yêu cầu tiến độ như: triển khai thực hiện Phương án chuyển đổi vị trí công tác theo Luật phòng, chống tham nhũng; tổ chức diễn tập phòng chống thiên tai, TKCN và PTDS cho các xã vùng trọng yếu, ven biển; thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các xã, thị trấn....

12. Kết quả chỉ đạo, điều hành ở một vài lĩnh vực còn hạn chế: (1) về thực hiện nhiệm vụ đã được UBND tỉnh phê duyệt, nội dung lập Đồ án quy hoạch chung đô thị Tiên Trang còn chậm theo yêu cầu tiến độ; Đề án thành lập thị trấn Tiên Trang phải xin lùi thời gian trình UBND tỉnh từ tháng 7 sang tháng 11 năm 2022; (2) còn có nhiệm vụ lập, phê duyệt quy hoạch chung xây dựng xã đến 2030 còn chậm; quy hoạch chi tiết 1/500 công viên nghĩa trang vùng trung tâm huyện còn chậm so với yêu cầu tiến độ kế hoạch năm 2022 của UBND huyện đã đề ra.

## **2. Nguyên nhân:**

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nguyên nhân khách quan do 3/4 thời gian nửa đầu năm 2022 đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch COVI-19 với biến chủng mới lây lan trên diện rộng, đã tác động không nhỏ đến thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và mọi mặt đời sống Nhân dân trên địa bàn huyện; việc tỉnh chưa triển khai, hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí mới bổ sung trong xây dựng, công nhận xã đạt tiêu chí NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu là một nguyên nhân làm chậm tiến độ và khó khăn trong thực hiện chỉ tiêu xây dựng xã, thôn NTM nâng cao, kiểu mẫu. Song, nguyên nhân chủ yếu vẫn là do công tác quản lý nhà nước của một số phòng, ban, ngành, đơn vị còn thiếu quyết liệt, chưa sâu sát, cụ thể, chưa xác định được nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung

<sup>66</sup> Còn 4.077 em, chiếm tỷ lệ 9,86%.

lãnh đạo, chỉ đạo; thiếu tính chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện, nên hiệu quả chưa cao; công tác phối hợp giải quyết công việc ở một số phòng, ban, đơn vị có lúc, có việc còn thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời; một số cơ quan, đơn vị chưa làm tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; vẫn còn có biểu hiện thiếu tích cực trong phối hợp với doanh nghiệp, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh của huyện.

**\* Đánh giá chung:** Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển KT-XH, QP-AN 6 tháng đầu năm 2022 theo Nghị quyết của HĐND huyện đã đạt được kết quả khá tích cực, kinh tế vẫn tiếp tục phát triển, nông nghiệp ổn định, giá trị sản xuất ở hầu hết các ngành, lĩnh vực đều tăng so với CK; tiến độ triển khai thực hiện một số dự án đầu tư được đẩy nhanh ngay những ngày đầu năm; kết quả thực hiện GPMB tăng 583,5% so với CK; thực hiện được nhiều cuộc đấu giá QSD đất thành công, tổng số tiền đã đấu giá đạt 1,079 tỷ; thu ngân sách nhà nước tăng 73% so với CK, giá trị hàng hóa xuất khẩu tăng 32,7% so với CK. Văn hóa xã hội đạt kết quả nổi bật, tham dự Đại hội thể dục thể thao toàn tỉnh lần thứ 9, huyện Quảng Xương được tặng Cờ giải Nhì toàn đoàn; chất lượng giáo dục mũi nhọn đạt kết quả nổi bật, kỳ thi HSG lớp 9 cấp tỉnh, huyện được xếp thứ 2 toàn tỉnh; thi HSG THPT, trường THPT Quảng Xương I xếp thứ 3 toàn tỉnh; số lượng học sinh đậu vào lớp 10 THPT chuyên Lam Sơn tăng 50% so với năm học trước, đứng thứ 2 toàn tỉnh sau thành phố Thanh Hóa; đã tổ chức tốt các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, an sinh xã hội nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm dần 2022; số hộ nghèo giảm được nhiều hơn 97,8% so với CK; kết quả giải quyết việc làm đạt 74,4% KH và tăng 33,8% so với CK; hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân năm 2022, công tác giao nhận quân và ra quân đầu năm 2022 diễn ra thành công, tốt đẹp; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững là động lực để thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội 6 tháng cuối năm và cả năm 2022.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

Trong nửa cuối năm 2022, tình hình dịch bệnh COVID-19 tuy đã được kiểm soát, các hoạt động kinh tế, giao thương đã và đang dần sôi động trở lại, nhưng các ngành kinh tế vốn đã chịu nhiều thiệt hại do đại dịch COVID-19 kéo dài cùng với tình hình giá cả một số nguyên nhiên liệu đầu vào phục vụ sản xuất vẫn chưa có dấu hiệu giảm; mưa bão diễn biến khó lường sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, kinh doanh.. do vậy, những tháng cuối năm dự báo sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức. Trong thời gian tới, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện; tranh thủ tối đa những thuận lợi từ các cơ chế, chính sách mới của Trung ương, của tỉnh, UBND huyện tập trung chỉ đạo, điều hành các đơn vị, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ theo chương

trình, kế hoạch đã phê duyệt; đồng thời triển khai thực hiện quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo và kịp thời các giải pháp ở từng thời điểm, phấn đấu hoàn thành với kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 đã đề ra.

### **I. Chỉ tiêu chủ yếu 6 tháng cuối năm**

1. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất 6 tháng cuối năm 2022 đạt 18% trở lên, trong đó nông, lâm, thủy sản tăng 4,7%, công nghiệp – xây dựng tăng 22,7%, dịch vụ tăng 19,5%.
2. Cơ cấu kinh tế năm 2022: Nông, lâm, thủy sản 19,3%; công nghiệp - xây dựng 41,3%; dịch vụ 39,9%.
3. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 30,91 nghìn tấn.
4. Giá trị sản phẩm trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản phấn đấu hoàn thành đạt 165 triệu đồng trở lên.
5. Thu nhập bình quân đầu người năm 2022 đạt 64 triệu đồng/người/năm.
6. Tổng huy động vốn đầu tư phát triển toàn huyện 6 tháng cuối năm 3.100 tỷ đồng trở lên.
7. Giá trị hàng hóa tham gia xuất khẩu 6 tháng cuối năm 13,2 triệu USD.
8. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng trên 15% so với dự toán, chi ngân sách địa phương đảm bảo kế hoạch năm 2022.
9. Số doanh nghiệp thành lập mới 6 tháng cuối năm 35 doanh nghiệp trở lên.
10. Xây dựng hoàn thành được công nhận 07 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 01 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và 32 thôn NTM kiểu mẫu.
11. Hoàn thành tỷ lệ đô thị hóa 16,5% trở lên (hoàn thành thành lập thị trấn Tiên Trang trong năm 2022).
12. Giải quyết việc làm 6 tháng cuối năm cho 1.570 lao động trở lên (KH cả năm là 3.150).
13. Diện tích còn lại cần hoàn thành GPMB 6 tháng cuối năm của các dự án là 314,218ha.

### **II. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022**

#### **1. Tiếp tục thực hiện tốt việc phòng, chống dịch COVID-19 để phát triển kinh tế.**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19; hoàn thành tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi và tiêm phủ mũi 4 cho người từ đủ 18 tuổi với tỷ lệ cao nhất; hạn chế việc để dịch bệnh xâm nhập, lây lan trên địa bàn huyện. Hoàn thành thực hiện làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID-19; hoàn thành thực hiện đối chiếu, xác thực cập nhập lên nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 phục vụ cho việc cấp hộ chiếu vắc xin.

#### **2. Về phát triển kinh tế**

**2.1.** Tập trung chỉ đạo chỉ đạo chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh bảo vệ cây trồng vụ thu, mùa; thu hoạch lúa mùa năm 2022 tránh thiệt hại do ảnh hưởng của bão, lụt gây ra và tạo quỹ đất gieo trồng cây vụ đông năm 2022-2023; xây dựng kế hoạch sản xuất vụ đông; tăng số lượng các mô hình liên kết sản xuất, cung ứng, bao tiêu sản phẩm theo chuỗi giá trị; tiếp tục việc mở rộng diện tích tụ, tập trung đất đai; tiếp tục nghiên cứu đề xuất kịp thời các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất. Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y; đôn đốc, kịp thời phát hiện, khoanh vùng, triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tổ chức tiêm phòng đợt 2 cho đàn gia súc, gia cầm đạt tỷ lệ cao nhất; kiểm soát chặt chẽ vận chuyển, giết mổ trên địa bàn; tiếp tục đẩy mạnh việc tái đàn, tăng đàn lợn, trâu, bò; tổ chức mở rộng chăn nuôi an toàn sinh học. Duy trì thường xuyên kiểm tra, có biện pháp khắc phục các điểm xung yếu các tuyến đê, các công trình thủy lợi, vùng trũng, úng, đảm bảo an toàn phòng chống lụt bão; tiếp tục rà soát, kiểm tra thực hiện tốt “4 tại chỗ” trong phòng chống thiên tai, đảm bảo ứng phó kịp thời, hạn chế thiệt hại do bão lũ gây ra; đẩy mạnh công tác thủy lợi nội đồng, triển khai việc nạo vét hệ thống kênh mương khơi thông dòng chảy đảm bảo phục vụ tưới tiêu vụ đông xuân 2023.

Chỉ đạo các cơ sở sản xuất bổ sung hoàn thiện hồ sơ đề nghị Hội đồng thẩm định cấp tỉnh đánh giá, xếp loại công nhận thêm ít nhất 03 sản phẩm OCOP; hoàn thành và được công nhận 01 xã đạt chuẩn ATTP và 01 xã ATTP nâng cao; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác QLNN về ATTP ở cấp xã. Đôn đốc các đơn vị được thụ hưởng các chính sách khuyến khích phát triển trong nông nghiệp khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục đảm bảo giải ngân hết và đúng tiến độ nguồn kinh phí theo các cơ chế, chính sách của tỉnh, của huyện đã được phân bổ, quyết nghị năm 2022. Tăng cường quản lý về đăng ký, đăng kiểm, gia hạn giấy phép khai thác thủy hải sản; công tác đảm bảo chất lượng chế biến hải sản. Đảm bảo đủ phương tiện, sẵn sàng phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn cao nhất cho người và giảm thiểu tối đa thiệt hại tài sản mùa mưa bão.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng xã NTM nâng cao, kiểu mẫu, thôn NTM kiểu mẫu; triển khai hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí đánh giá mới; xây dựng và hoàn thành 07 xã NTM nâng cao, 01 xã NTM kiểu mẫu và 32 thôn NTM kiểu mẫu; hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch xây dựng vườn mẫu năm 2022 đã phê duyệt; xây dựng đề án “Xây dựng huyện Quảng Xương đạt chuẩn NTM nâng cao”.

**2.2.** Rà soát, đôn đốc chủ đầu tư các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án, báo cáo KTKT đối với dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, đảm bảo hoàn thành trước 31/10/2022 để đủ điều kiện bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công năm 2023. Chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 các MBQH khu dân cư, tái định cư đã được phê duyệt chủ trương đầu tư để tiến hành các bước tiếp theo; lựa chọn các khu đất có

tiềm năng để trình duyệt chủ trương lập quy hoạch chi tiết 1/500 MBQH khu dân cư chuẩn bị triển khai các dự án đầu tư HTKT khu dân cư phục vụ đấu giá đất năm 2023. Hoàn thành việc lập, phê duyệt quy hoạch chung xây dựng xã đến 2030; đôn đốc các đơn vị tư vấn lập, phê duyệt các quy hoạch chi tiết 1/500 các MBQH khu dân cư có trong danh mục đấu giá đất để trình duyệt theo quy định làm cơ sở đề xuất UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án có sử dụng đất theo quy định. Tăng cường quản lý chất lượng công trình; trình UBND tỉnh phê duyệt đề án Quy hoạch chung đô thị Tiên Trang.

Chuẩn bị tốt các điều kiện và khởi công một số công trình dự án trên địa bàn như: 03 Dự án của các Công ty thuộc tập đoàn BRG đầu tư và dự án KTKT khu dân cư và tái định cư phục vụ các dự án của Tập đoàn BRG làm chủ đầu tư tại xã Quảng Nham - Quảng Trạch; dự án khu dân cư Đông Tân Phong của tập đoàn DanKo; dự án cầu Tiên Long, cầu Lộc, nhà lớp học trường Quảng Xương I. Hoàn thành quy hoạch chung đô thị Tiên Trang đến năm 2035 tầm nhìn 2045; quy hoạch chi tiết 1/500 công viên nghĩa trang xã Quảng Trạch; quy hoạch chi tiết 1/500 khu đô thị du lịch sinh thái ven biển Quảng Hải – Quảng Thái (1500ha); quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu CN Lưu Bình. Tiếp tục nghiên cứu tham mưu lập các khu đô thị mới quy mô lớn khu vực dọc tuyến đường Định – Lưu. Xây dựng kế hoạch, đề xuất cơ chế thực hiện năm 2023 về thực hiện Đề án duy trì và phát triển các sản phẩm, làng nghề truyền thống trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2025. Nghiên cứu thành lập Tổ phản ứng nhanh để xử lý các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn huyện.

**2.3.** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cấp giấy chứng nhận QSD đất cho hộ gia đình, cá nhân trúng đấu giá QSD đất; các trường hợp giao đất không đúng thẩm quyền đã đủ điều kiện theo quy định; cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu, đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa. Rà soát và xây dựng kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch đấu giá đất năm 2023; lập danh mục mặt bằng đấu giá quyền sử dụng đất 2023 báo cáo Chủ tịch UBND huyện. Rà soát, đề xuất danh mục các dự án đã được quyết định chủ trương đầu tư phải chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất báo cáo Chủ tịch UBND huyện để báo cáo Sở TNMT trình UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2022. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trường học thực hiện tốt công tác tổ chức thu gom, xử lý rác thải rắn, vệ sinh môi trường; xử lý ô nhiễm trên các dòng kênh mương; tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả triển khai kế hoạch thu gom, phân loại rác thải tại nguồn trên địa bàn huyện năm 2022.

Chủ động chuẩn bị tốt các điều kiện để hỗ trợ nhà đầu tư GPMB khu đô thị sinh thái biển Tiên Trang, các dự án của các công ty thuộc tập đoàn BRG; tiếp tục GPMB phục vụ dự án khu đô thị nghỉ dưỡng khoáng nóng tại xã Quảng Yên; tiếp tục kiểm tra, rà soát từng MBQH để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, rà soát các

cam kết với chủ đầu tư dự án đầu tư trực tiếp của doanh nghiệp, yêu cầu các chủ đầu tư xây dựng kế hoạch chi tiết, thực hiện đúng cam kết tiến độ GPMB đã ký, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư; tập trung cao độ trong giai đoạn thuận lợi trước mùa mưa bão để đẩy nhanh tiến độ GPMB, nhất là các dự án lớn, trọng điểm như dự án do tập đoàn BRG làm chủ đầu tư; dự án Khu đô thị nghỉ dưỡng khoáng nóng tại xã Quảng Yên; dự án đường Thanh Niên kéo dài; dự án tuyến đường Bình Thái; các dự án cụm công nghiệp Nham – Thạch, cụm công nghiệp Cống Trúc, cụm công nghiệp Quảng Yên; các dự án dân cư xen cư và các dự án do nhà đầu tư tự thỏa thuận. Tiếp tục tập trung cao việc thực hiện phương án bồi thường GPMB; hoàn thành GPMB các dự án tuyến đường từ Quảng Bình đi cầu Thăng Phú, tuyến đường từ Quảng Chính đi Quảng Thạch, tuyến đường Bình Lưu; thực hiện tái định cư cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án khu đô thị nghỉ dưỡng khoáng nóng tại xã Quảng Yên.

**2.4.** Đẩy mạnh chỉ đạo kế hoạch thu ngân sách năm 2022, nhất là thu nợ tiền sử dụng đất để bổ sung vốn cho đầu tư phát triển; tham mưu chỉ đạo chấn chỉnh việc nợ đọng xây dựng cơ bản, vi phạm trong đấu thầu lựa chọn nhà thầu xây dựng; quyết liệt thực hiện các biện pháp trong quá trình đầu tư, quan tâm các dự án chậm tiến độ để kịp thời tham mưu chỉ đạo, tháo gỡ vướng mắc. Rà soát đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công 2022; đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2022; khẩn trương và hoàn thành xong trước 30/9/2022 việc rà soát nguồn kinh phí chi thực hiện nhiệm vụ năm 2022 để giải ngân, phân bổ cho các nhiệm vụ chi. Tiếp tục rà soát, cập nhật bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025; lập danh mục công trình dự án cần đầu tư trong năm 2023 phục vụ xây dựng kế hoạch đầu tư công 2023 và giao cho các đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; xây dựng dự toán thu NSNN, chi ngân sách huyện năm 2023 và kế hoạch đầu tư công năm 2023 đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước.

### **3. Về văn hóa xã hội**

**3.1.** Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19; hoàn thành tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi và tiêm phủ mũi 4 cho người từ đủ 18 tuổi với tỷ lệ cao nhất; hạn chế việc để dịch bệnh xâm nhập, lây lan trên địa bàn huyện. Hoàn thành thực hiện làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID-19; hoàn thành thực hiện đối chiếu, xác thực cập nhật lên nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 phục vụ cho việc cấp hộ chiếu vắc xin.

**3.2.** Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và nội dung tin, bài, đảm bảo tính thời sự trong thông tin, tuyên truyền theo các chủ đề, chủ điểm; đẩy mạnh và đổi mới hoạt động quảng bá các khu, điểm du lịch, các quy hoạch, cơ chế chính sách, dự án lớn về du lịch, các sản phẩm tiêu thủ công nghiệp, văn hóa ẩm thực trên trang thông tin điện tử trực tuyến của huyện; tổ chức chương trình quảng bá

du lịch huyện Quảng Xương; đăng cai phối hợp tổ chức thành công cuộc " *Liên hoan Văn hóa dân tộc Thanh Hóa lần thứ XIX*" của tỉnh tổ chức tại TP Sầm Sơn và huyện Quảng Xương; nâng cao chất lượng phong trào TDTT quần chúng; tiếp tục thực hiện luân chuyển sách báo xuống cơ sở phục vụ công tác xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiến hành khảo sát, phục dựng và nâng cao chất lượng một số di sản văn hóa phi vật thể tại Quảng Yên và Quảng Hợp.

Duy trì, nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, thôn văn hóa, cơ quan đơn vị văn hóa, các danh hiệu văn hóa; tiếp tục chỉ đạo xây dựng, hoàn thành các tiêu chí lĩnh vực văn hóa trong xây dựng xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, thôn NTM kiểu mẫu; hoàn thành các chỉ tiêu về đơn vị, cơ quan đạt chuẩn văn hóa, chỉ tiêu số gia đình văn hóa, tỷ lệ công dân gương mẫu năm 2022. Hoàn thành và nghiệm thu kết quả thực hiện việc đánh số nhà, đường, ngõ, ngách trên địa bàn huyện; hoàn thành và triển khai Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Tân Phong; Đề án chuyển đổi số huyện Quảng Xương đến năm 2025.

**3.3.** Chỉ đạo kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 đảm bảo an toàn, đúng quy chế; tổng kết năm học 2021-2022; thực hiện tốt kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục năm học 2022-2023; chuẩn bị các điều kiện CSVC, trang thiết bị, thực hiện thay sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và khai giảng năm học 2022-2023. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong hành động thực hiện nhiệm vụ được giao; tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục; chuẩn bị tốt cho kiểm định chất lượng giáo dục các cơ sở giáo dục gắn với việc xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về giáo dục và đào tạo, về chính sách BHYT cho học sinh; phối hợp tốt công tác khuyến học, khuyến tài, huy động nguồn lực đầu tư cho giáo dục; triển khai kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng Trường THCS Nguyễn Du thành trường trọng điểm chất lượng cao năm 2022 và xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2023. Tiếp tục chỉ đạo hoàn thành kế hoạch năm 2022 các cơ chế hỗ trợ theo nghị quyết của HĐND huyện thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng trường đạt CQG giai đoạn 2022-2025"; tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường CQG, hoàn thành công nhận mới 01 trường CQG và công nhận lại 18 trường đạt CQG trong 6 tháng cuối năm 2022.

**3.4.** Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, tinh thần thái độ phục vụ bệnh nhân; các cơ sở y tế tiếp tục duy trì tốt trực cấp cứu, chuẩn bị đầy đủ các vật tư y tế cho công tác phòng chống dịch bệnh khi có bão lụt, thiên tai và phòng, chống dịch COVID-19; phối hợp nâng cao tỷ lệ đối tượng học sinh tham gia BHYT, phấn đấu nâng chỉ tiêu bao phủ thẻ BHYT cao hơn mục tiêu kế hoạch. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành đúng kế hoạch tiêu chí y tế tại 01 xã NTM kiểu mẫu và 07 xã NTM nâng cao.



**3.5.** Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ chính sách, chế độ ưu đãi người có công; thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách hỗ trợ giảm nghèo; tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp tạo việc làm, đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động; đẩy mạnh các phong trào ”Đền ơn đáp nghĩa”, ”Uống nước nhớ nguồn”, huy động mọi nguồn lực trong cộng xã hội để chăm sóc tốt hơn đời sống của người có công với cách mạng; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh liệt sĩ; tiếp tục triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022; quan tâm làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Thực hiện chính sách về BHXH, BHYT; rà soát các nhóm đối tượng được nhà nước hỗ trợ để đề nghị cấp thẻ BHYT.

**3.6.** Tăng cường kiểm tra CCHC; rà soát, giải quyết vướng mắc, bất cập trong công tác phối hợp để nâng cao chất lượng giải quyết các TTHC; thực hiện xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức sau các kết luận thanh tra; giám sát việc giải quyết nhiệm vụ được giao để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Nắm bắt tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng đảm bảo quy định pháp luật. Hoàn thành công tác tuyển dụng viên chức Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng hoàn thành Đề án thành lập thị trấn Tiên Trang.

**3.7.** Tiếp tục thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022; triển khai cuộc thi “*Phụ nữ với các quy định của pháp luật trong phong trào xây dựng nông thôn mới*”; tổ chức các hoạt động hưởng ứng “*Ngày pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam*” năm 2022; tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn duy trì và nâng cao các chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp tục tiến hành thanh tra quản lý đầu tư xây dựng cơ bản các công trình do UBND xã làm chủ đầu tư theo kế hoạch và tiến hành các cuộc thanh tra đột xuất do Chủ tịch UBND huyện giao; tăng cường công tác thanh tra trên các lĩnh vực đang được dư luận quan tâm như lĩnh vực tài chính ngân sách, quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản; nâng cao hiệu quả các cuộc thanh tra; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị xử lý sau thanh tra; hướng dẫn quy trình chi tiết kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra. Tổ chức thi hành án dân sự đảm bảo ra quyết định đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật; thi hành đạt cao nhất các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao năm 2022.

#### **4. Về quốc phòng - an ninh**

**4.1.** Duy trì và thực hiện tốt các chế độ trực SSCĐ, trực phòng không theo qui định. Nắm chắc tình hình địa bàn không để xảy ra bị động, bất ngờ; xây dựng kế hoạch, tổ chức diễn tập chỉ huy – tham mưu theo quy định của Bộ CHQS tỉnh; tổ chức huấn luyện cho các đối tượng dân quân tự vệ theo chương trình quy định;

tổ chức phúc tra, điều động quân nhân dự bị tổ chức huấn luyện theo chỉ tiêu của Bộ CHQS tỉnh giao; tổ chức thành công diễn tập chiến đấu cấp xã trong khu vực phòng thủ đúng kế hoạch, đạt mục tiêu, đảm bảo an toàn tuyệt đối. Tiếp tục công tác xét duyệt hồ sơ chính sách theo Quyết định số 49, 62, 142 của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm công tác hậu cần, kỹ thuật cho nhiệm vụ trực SSCĐ, nhiệm vụ thường xuyên và các nhiệm vụ đột xuất khác

4.2. Chủ động làm tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, an ninh tôn giáo, thông tin, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện, không để xảy ra tình huống bất ngờ, điểm nóng. Tiếp tục các biện pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm; quản lý chặt chẽ và kiểm chế, làm giảm tội phạm về TTXH; tuần tra, kiểm tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về trật tự ATGT. Hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch các nhiệm vụ của Đề án 06 của Chính phủ; tiếp tục rà soát, thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân kèm định danh điện tử phục vụ các giao dịch trên cổng dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ tại cơ sở.

## **5. Công tác chỉ đạo, điều hành**

5.1. Khẩn trương rà soát các chỉ tiêu liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý đã được xác định trong Nghị quyết HĐND huyện, quyết định giao chỉ tiêu của UBND tỉnh và chương trình hành động của UBND huyện thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện về phát triển KTXH, QPAN năm 2022; dự báo, xác định rõ các chỉ tiêu vượt kế hoạch, chỉ tiêu hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu có khả năng không hoàn thành kế hoạch; bổ sung nhiệm vụ, giải pháp hiệu quả để đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu đề ra, phấn đấu hoàn thành kế hoạch phát triển KTXH năm 2022.

5.2. Bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết, chương trình hành động, các chương trình trọng tâm, khâu đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI, chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, kế hoạch hành động của UBND huyện năm 2022 thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy và của HĐND huyện, các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn các khẩn trương tham mưu, đề xuất các quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, cơ chế bổ sung vào chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2022 của UBND huyện để triển khai thực hiện. Tổ chức các hội nghị giao ban để đánh giá tiến độ thực hiện các kế hoạch chuyên đề thực hiện các đề án, chương trình hành động; đấu mối với VCCI và BCĐ tỉnh tổ chức triển khai hướng dẫn về điều tra, đánh giá chỉ số DDCI cấp huyện năm 2022.

5.3. Chủ động, trực tiếp đấu mối với các phòng, đơn vị liên quan thuộc các sở, ban, ngành cấp tỉnh để hoàn chỉnh và phê duyệt các đề án, các đề án quy hoạch. Khẩn trương đánh giá kết quả thực hiện, rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn, danh mục dự án đầu tư phục vụ lập kế hoạch đầu tư công 2023; tổng

hợp thông tin, lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện năm 2023 bảo đảm bảo đúng thời gian quy định.

5.4. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ còn lại của 6 tháng cuối năm 2022 về tiến độ xây dựng các chương trình, đề án được giao trong Chương trình công tác trọng tâm năm 2022 của UBND huyện; nghiên cứu kỹ các quy định pháp luật, của tỉnh, chủ động tham mưu thực hiện, đẩy nhanh việc chuẩn bị, đảm bảo về chất lượng trước khi trình UBND huyện đúng thời gian quy định.

Trên cơ sở các kết quả đạt được của 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022, các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt, phấn đấu hoàn thành với mức cao nhất các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để bc);
- TTr Huyện uỷ, TTr HĐND huyện (để bc);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các ngành, đơn vị cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chánh VP, Phó CVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Thịnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG**

**PHỤ LỤC**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /6/2022 của UBND huyện Quảng Xương)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Kế hoạch năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Ước TH 6 tháng/2022 so với cùng kỳ năm 2021	Ước TH 6 tháng /2022 so với NQ giao (%)	Ước TH 6 tháng /2022 so với UBND tỉnh giao (%)	Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022
				NQ HĐND huyện giao	UBND tỉnh giao					
1	2	3	4	5	6	7	8=7/4	9=7/5	10=7/6	11
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ</b>									
<b>1</b>	<b>Tăng trưởng giá trị sản xuất (giá so sánh)</b>									
1.1	Giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010)	Tỷ đồng	8.557	20.265		9.832	114,9	48,5		10.433
-	Nông - Lâm- Thủy sản	Tỷ đồng	1.835	3.750		1.950	106,3	52,0		1.800
-	Công nghiệp - XD	Tỷ đồng	3.338	8.435		3.889	116,5	46,1		4.546
-	Dịch vụ	Tỷ đồng	3.384	8.080		3.993	118,0	49,4		4.087
1.2	Tăng trưởng giá trị sản xuất (giá so sánh)	%	15,1	16,5		14,9				18
-	Nông lâm nghiệp	%	6,0	6		6,3				4,7
-	Công nghiệp - xây dựng	%	19,0	19,7		16,5				22,7

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Kế hoạch năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Ước TH 6 tháng/2022 so với cùng kỳ năm 2021	Ước TH 6 tháng /2022 so với NQ giao (%)	Ước TH 6 tháng /2022 so với UBND tỉnh giao (%)	Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022
				NQ HĐND huyện giao	UBND tỉnh giao					
1	2	3	4	5	6	7	8=7/4	9=7/5	10=7/6	11
-	Dịch vụ	%	16,8	18,8		18,0				19,5
<b>2</b>	<b>Cơ cấu ngành kinh tế</b>									
<b>2.1</b>	<b>Giá trị sản xuất (giá hiện hành)</b>		<b>12.065</b>	<b>28.797</b>		<b>14.256</b>	<b>118,2</b>	<b>49,5</b>		<b>14.541</b>
-	Nông - Lâm- Thủy sản	Tỷ đồng	2.666	5.550		3.036	113,9	54,7		2.514
-	Công nghiệp - XD	Tỷ đồng	4.645	11.900		5.531	119,1	46,5		6.369
-	Dịch vụ	Tỷ đồng	4.754	11.347		5.689	119,7	50,1		5.658
<b>2.2</b>	<b>Cơ cấu giá trị sản xuất (giá hiện hành)</b>	<b>%</b>	<b>100</b>	<b>100</b>		<b>100</b>				100
-	Nông - lâm - thủy sản	%	22,1	19,3		21,3				19,3
-	Công nghiệp - Xây dựng	%	38,5	41,3		38,8				41,3
-	Dịch vụ	%	39,4	39,4		39,9				39,4
<b>3</b>	<b>Thu nhập bình quân đầu người/năm</b>	<b>Tr.đồng</b>		<b>64</b>				0,0		64
<b>4</b>	<b>Sản lượng lương thực năm</b>	<b>Nghìn tấn</b>	<b>44,58</b>	<b>75</b>		<b>44,08</b>	98,9	58,8		30,92
<b>5</b>	<b>Diện tích đất được tích tụ, tập trung, để SX NN quy mô lớn, ứng dụng CNC, theo hướng CNC năm 2020</b>	<b>Ha</b>	<b>245</b>	<b>200</b>	<b>270</b>	<b>296,6</b>	121,1	148,3	109,9	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Kế hoạch năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Ước TH 6 tháng/2022 so với cùng kỳ năm 2021	Ước TH 6 tháng /2022 so với NQ giao (%)	Ước TH 6 tháng /2022 so với UBND tỉnh giao (%)	Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022
				NQ HĐND huyện giao	UBND tỉnh giao					
1	2	3	4	5	6	7	8=7/4	9=7/5	10=7/6	11
6	Giá trị sản phẩm trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản			165				0,0		165
7	Tổng huy động vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	Tỷ đồng	2.632	6.500		3.400	129,2	52,3		3.100
8	Tỷ lệ tăng thu ngân sách năm so với dự toán	%		15				0,0		15
9	Số doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn huyện	DN	52	100	90	65	125,0	65,0	72,2	35
	Số HTX thành lập		1	2	2	1	100,0	50,0	50,0	2
10	Xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu									
10.1	Số xã đạt NTM nâng cao	Đơn vị	-	7	1	0		0,0		7
10.2	Số xã đạt NTM kiểu mẫu		-	1		0		0,0		1
10.3	Số thôn đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu		-	37		5		13,5		37
11	Tỷ lệ đô thị hóa	%	10,50	16,5	16,5	10,5	100,0	63,6		16,5
12	Tỷ lệ đường giao thông được cứng hóa		100	100		100	100,0	100,0		100
13	Tốc độ tăng dân số	%	0,70	0,70		0,68	97,1	97,1		
13.1	Mức giảm sinh	%	0,01	0,01		0,01	100,0	100,0		
14	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	%	23,00	22,6		22,7	98,7	100,4		
15	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	75,5	77		76,5	101,3	99,4		
16	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn ATTP	Xã	85,00	100		96,2	113,1	96,2		

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Kế hoạch năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Ước TH 6 tháng/2022 so với cùng kỳ năm 2021	Ước TH 6 tháng /2022 so với NQ giao (%)	Ước TH 6 tháng /2022 so với UBND tỉnh giao (%)	Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022
				NQ HĐND huyện giao	UBND tỉnh giao					
1	2	3	4	5	6	7	8=7/4	9=7/5	10=7/6	11
17	Xây dựng trường chuẩn quốc gia									
17.1	Số trường công nhận CQG năm	Trường	-	1		0	0,0	0,0		
17.2	Số trường đạt chuẩn công nhận lại mức độ 1, mức độ 2 năm 2022	Trường	-	10		3	0,0	30,0		
17.3	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	98,80	100	98,90	98,9	100,1	98,9		
17.4	Công nhận nâng mức đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	Trường	-	9		0				
18	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	9,30	9		8,7	93,5	100,0		
19	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	90,4	92	92	91	100,7	98,9		
	Dân số tham gia BHYT năm 2022	Người			188.411	185.780				
20	Tỷ lệ nhà kiên cố	%	99,8	100		100	100,2	100,0		
21	Tỷ lệ hộ nghèo		-	Giảm 0,28 % theo chuẩn nghèo mới	0,39	0,17				
	Số hộ nghèo giảm	Hộ	46,0	150,0	210,0	91	197,8	60,7		
22	Tỷ lệ công dân kiểu mẫu	%	-	đạt 56%		0				
22.1	Số xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị đạt tiêu chí kiểu mẫu	Đơn vị	-	9	6	0		0,0		9

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Kế hoạch năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Ước TH 6 tháng/2022 so với cùng kỳ năm 2021	Ước TH 6 tháng /2022 so với NQ giao (%)	Ước TH 6 tháng /2022 so với UBND tỉnh giao (%)	Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022
				NQ HĐND huyện giao	UBND tỉnh giao					
1	2	3	4	5	6	7	8=7/4	9=7/5	10=7/6	11
23	Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	Đơn vị	-	16		0		0,0		
<b>23.1</b>	Công nhận lần đầu	Đơn vị	-	9		0		0,0		
<b>23.2</b>	Công nhận lại	Đơn vị	-	7		0		0,0		
23.3	Tỷ lệ công nhận khu dân cư văn hóa	%	-	81	81	0		0,0		81
<b>23.4</b>	Tỷ lệ gia đình công nhận gia đình văn hóa	%	-	81	81	0		0,0		81
<b>24</b>	<b>Tỷ lệ thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến</b>									
	<i>Mức độ 3</i>	%	100	80,0	87	100	100	125,0	114,9	
	<i>Mức độ 4</i>	%	100	60,0	60	100	100	166,7	166,7	
<b>25</b>	<b>Tỷ lệ che phủ rừng</b>		1,72	1,72		1,72	100,0	100,0		
<b>26</b>	Tỷ lệ dân số dùng nước sạch hợp vệ sinh	%	100	100		100	100,0	100,0		
	<i>Trong đó: Tỷ lệ dân số dùng nước sạch</i>	%	86	90		89,4	104,6	99,3		
<b>27</b>	Tỷ lệ chất thải được thu gom xử lý	%	90	92	91	91,6	101,4	99,6		
<b>28</b>	Xã thị trấn ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đảm bảo yêu cầu sẵn sàng chiến đấu	Xã	26	23		24	92,3	104,3		
	<b>Chỉ tiêu bổ sung</b>									
1	Giá trị tham gia xuất khẩu	Tr USD	27,3	48,0		34,8	127,5	72,5		



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Kế hoạch năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Ước TH 6 tháng/2022 so với cùng kỳ năm 2021	Ước TH 6 tháng /2022 so với NQ giao (%)	Ước TH 6 tháng /2022 so với UBND tỉnh giao (%)	Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022
				NQ HĐND huyện giao	UBND tỉnh giao					
1	2	3	4	5	6	7	8=7/4	9=7/5	10=7/6	11
1.1	Giá trị từ xuất khẩu hàng hóa	Tr USD	20,5	30		27,2	132,7	90,7		
1.2	Giá trị từ xuất khẩu lao động	Tr USD	6,8	18		7,6	111,8	42,2		
2	Số lao động được tạo việc làm trong năm	Người	1.436	3.150		1.580	110,0	50,2		
	Trong đó: Số người xuất khẩu lao động	Người	139	250		130	93,5	52,0		
3	Số chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn	Chuỗi	-	15		15		100,0		
4	Tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh	%	93,00	96		94,6	101,7	98,5		
5	Công tác GPMB	ha	28,20	300,0	383,5	192,75	683,5	64,25		
	<b>Bổ sung chỉ tiêu UBND tỉnh giao</b>									
1	Số sản phẩm OCOP được đánh giá, xếp hạng cấp tỉnh năm 2022	Sản phẩm		7	6	3	300	42,85	50	
2	Chỉ tiêu thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi (tấn)	Tấn								
	Gạo	Tấn			15.000	9750		65,0		
	Rau, quả	Tấn			4.500	2880		64,0		
	Thịt gia súc, gia cầm	Tấn			3.500	2275		65,0		
	Thủy sản (tôm, cá)	Tấn			2.500	1650		66,0		
3	Chỉ tiêu xây dựng chuỗi cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm	Cơ sở			4	3		75		

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Kế hoạch năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Ước TH 6 tháng/2022 so với cùng kỳ năm 2021	Ước TH 6 tháng /2022 so với NQ giao (%)	Ước TH 6 tháng /2022 so với UBND tỉnh giao (%)	Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022
				NQ HĐND huyện giao	UBND tỉnh giao					
1	2	3	4	5	6	7	8=7/4	9=7/5	10=7/6	11
4	Chỉ tiêu xây dựng chợ kinh doanh thực phẩm	Chợ			1	0		0		
5	Chỉ tiêu xây dựng cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn	Cửa hàng			5	3		60		
6	Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Xã			26	26		100		